

TUẦN BÁO NÔNG CỎ MÍN DÀM

01-44

TUẦN BÁO
NÔNG CỎ MÍN DÀM

01-44

01 - 8 - 1901

03 - 7 - 1902

Ngày	Nº d'ordre	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
1 ^{er} Août 1901	61	Chiều, thỏ-trưởng	E. V.	1 Năm
	62	Nguyễn-văn-Nhiên, Interprète.....	Tribunal	1 id.
HẠT SA-DEC				
	83	Nguyễn-tân-Quyển, Phó-tổng	Phong-mâm	1 id.
HẠT SOC-TRANG				
	64	Lê-quan-Minh,	Thom-đôn, Vàm giầy-tho,	1 id.
	65	Huỳnh-văn-Bửu, cai-tổng	Bình-khánh,	1 id.
	66	Trần-Ngọc-Bình, phó-tổng	Bình-khánh,	1 id.
	67	Lương-dức-Ngải, cai-tổng	Bình-hòa,	1 id.
	68	Trần-văn-Giống phó-tổng,	Bình-hòa,	1 id.
	69	Trịnh-chân-Xương,	Bảy-râu,	1 id.
	70	Trịnh-an-Dân,	Bảy-râu,	1 id.
HẠT VINH-LONG				
	71	Võ-văn-Bài Propriétaire	Hành-lâm, Bình-thiên	1 id.
HẠT CHO-LON				
	72	Nguyễn-hữu-Thường, cai-tổng	Long-hưng-hạ	1 id.
	73	Nguyễn-văn-Tịnh hội-đồng	Long-hưng-hạ	1 id.
HẠT THU-ĐAU-MOT				
	74	Nhĩng, Propriétaire	Phủ-cường	1 id.

CAO THỊ

Ông CANAVAGGIO, là chủ bán muối lục tỉnh rao cho những người hay dùng muối, hoặc người hạ bạc, hoặc người làm mắm dặng rõ trong hân muối của ông CANAVAGGIO tại Bắc-Liêu và tại Chợ-Lớn bán rẻ cứ mỗi một trăm kilo bán một đồng tám giắc. Nếu người coi tiệm bán mắm hơn giá ấy, thì phải tỏ cùng ông phân cho. Hay là người nào có muốn mua nhiều, thì phải gởi thư cho ông bán cho. Và ông tỏ cho chư vị rõ

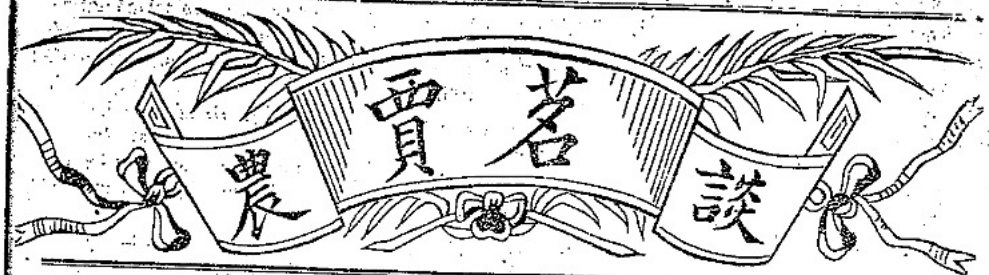
Giá của nhà quan thuế ngoại ngạch, bán dền hai đồng ba cắc tư tại Chợ-Lớn, còn tại Bắc-Liêu 2 đồng bảy cắc. Xem lại coi của ông CANAVAGGIO, bán rẻ hơn nhiều lắm, tại Chợ-Lớn rẻ hơn năm cắc tư, tại Bắc-Liêu hai cắc bảy cắc, mỗi trăm kilo.

Như người khách nào mà ngăn trở dều chi, hãy tỏ cho ông CANAVAGGIO, tại dặng Lagrandière số 84. Saigon.

Le Gérant CANAVAGGIO.

Saigon — Imprimerie Universelle CLAUDE & C^{ie}

NÔNG-CỔ MIN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE
MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHƯT TRÌNH		CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO	ANNONCES
Tại Đông-dương	Người bôn quốc mỗi năm.. 59.00	SAIGON	1 ^{er} Page le cent..... \$ 1.50
	Người Langsa cùng ngoại-quốc... 10.00.		2 ^e Page le cent..... \$ 1.00
Tại pháp cùng ngoại quốc 10.00		ĐƯỜNG LAGRANDE, Sô 84.	3 ^e Page le cent..... \$ 0.80
			4 ^e Page le cent..... \$ 0.60

LỜI RAO

Ái muốn mua nhưt-trình, hay là in, việc chi vào nhưt-trình thì cứ độ Bốn-quán chủ nhơn mà thương-nghị

Cầm không ai dặng in Tam-quốc lại như trước nầy vào các thứ sách hay là làm riêng một cuốn cũng không dặng

Thương cổ luận

(tiếp theo)

Cách buôn lớn nào chắc lời hơn là lập tiệm cầm đồ nữa. Tuy vậy mà: (Trợng dục thiện kỳ sự tắc tiên lợi kỳ khí). Đền lúc hùn vốn đủ lập rồi, và mua dặng rồi, thì phải chỉ cho rõ cách giữ gìn tiền bạc, và cách cầm với cách làm lợi cho rảnh.

I Cách giữ tiền bạc: cách cắt tiệm mới, hay là mua tiệm cũ của nhà cầm-đồ để lại, sự rộng hẹp, cao thấp lớn nhỏ, cũng y theo kiểu cũ đó; hoặc có cắt tiệm mới, tùy theo chỗ đất lớn nhỏ; ví như có chỗ rộng; thì sẽ làm rộng hơn, thì tốt; chứ như cách làm chật chần bên chặc, trước là phòng sự hỏa hoạn, sau là phòng đạo dâm, là đều trọng thứ nhưt. Dẫu có lòn hao tiền bạc thêm một vài ngàn, mắc hơn, thì cũng không can; miêng là thành quách vững, thì khỏi sự nhọc lo. Ấy là kẻ trưởng cửu. Xét coi trong số một hai ngàn bạc, dẫu thêm dẫu bớt, cho số trăm người thì cũng chẳng bao nhiêu? Ấy là rừng thanh nhơn phồn diệp dưng. Có phải là hạ-nhưt đồng người, nên họ làm ra công chuyện lớn dặng, và cũng dễ dặng. Hết thầy-việc, sấm dầy, chỗ ăn chỗ ở chỗ chỗ gác, thì họ lại y, hoặc sửa lại một chút dít-theo, thời nhà mình; duy chỗ để kho bạc và tủ sặc chứa bạc bốn, thì phải đổi, và phải làm như vậy:

Kho chứa bạc thân trong bàn viết, linh toán số cách, thâu đó cảm, phát đó chuộc, thì phải làm một cái kho bằng gạch và ciment cho thiệt chắc, vườn bốn phía, mỗi một phía bốn thước Langsa, chứa một cái cửa, làm cửa đôi, phía trong cánh cửa bằng song sắc, phía ngoài bằng văng gỗ dày năm phần, trong cánh song sắc riêng một chia khóa; ngoài cánh cây cũng riêng một chia khóa, ở tại trong kho để ba cái tủ sắc lớn, một cái để bạc bốn, một cái để bạc phát dùng mỗi ngày, một cái để bạc thâu vò. Mỗi một cái tủ sắc phải xây gạch và ciment riêng bao trùm cái tủ; chỗ cửa tủ thì làm cánh ngoài bằng cây gỗ cho chắc, trong đóng có khóa tủ, ngoài đóng có ống khóa ngoài đó nữa.

Cách giữ chia khóa.

Người làm chủ coi tiệm giữ ba cái chia khóa của ba cái tủ sắc; người coi đó cảm và coi bạc tốt xấu, giữ ba cái chia khóa của ba cái bao cái tủ sắc; người giữ sổ sách tính toán phải giữ cái chia khóa cánh cửa kho bằng song sắc nối trước đó, còn anh coi thâu đó và phát đó. Khi người đến cảm, hay là người đến chuộc, phải giữ chia khóa các cánh cửa cây ngoài hết đó. Hết thấy là bốn người phải hiệp nhau mới mở được chỗ để bạc. Hết tới một ngày rồi cộng sổ thâu xuất, phân minh sổ mục rồi, và y theo sổ hiệu và sổ chữ không sai, bốn người đóng ký tên sau hàng cộng, rồi thì phân ai này đóng cửa của này, đến ngày khác phải hiệp nhau mà mở cửa, để bạc ra bao nhiêu có chừng, chờ tới ngày cũng làm như vậy luôn. Xin chú ý rằng quý-hữu xem coi; làm như vậy thì ăn đang ăn lặn sao đáng.

Còn cách thâu xuất tiền số và cách cảm-đó sau sẽ tiếp theo.

Lương-Dù-Thúc, Bến-tre.

Tam-quốc-chỉ tục dịch

(tiếp theo)

Hồi Thứ Mười Bốn.

Tào-mạnh-Đức dời giá qua Hứa-dó, Lữ-Phụng-Tiên nhón đem dục Từ-quân.

Lý-Nhạc đàn quân đội xưng là Lý-Thôi Quách-Tị dời theo xe giá. Lệnh Thiên-Tử cả kinh. — Dương-Phụng tâu: « Đều này là Lý-Nhạc vậy. » — Bèn sai Từ-Dục ra đón nó. — Lý-

Nhạc bốn thân ra đánh; hai ngựa giao nhau, chỉ một hiệp bị Từ-Dục một dao, chém sa xuống ngựa, giết tang dư đảng, bảo hộ xe giá qua Co-quan. — Quan Thái-thủ Trương-Dương-sấm gạo và lúa ra tiếp giá nơi đảng xe. — Vua phong Trương-Dương làm Đại-tư-Mã, Dương từ vua, rồi đón binh nơi đảng. — Vua đi rồi; vua vào Lạc-dương thầy cung-thần cháy hết, chợ phố đều hoan vu, xem ra thì có giấy bỏ rậm, còn trong cung thì vách ngà, hè hư; khiến Dương-Phụng dựng cung nhỏ nhỏ dặng ở đó; trăm quan đèn châu, đều đứng trong chong gai. — Ra chiếu cải hiệu Hưng-bình làm hiệu Kiền-an năm đầu; năm ấy lại thất mùa lắm, dân ở tại Lạc-dương có chừng vài ba trăm nhà, không có chi mà ăn, mới lột vỏ cây và nhổ rễ cỏ, dặng ăn. — Từ Thượng-thor sắp xuống phải ra ngoài thành mà hái rau. — Có nhiều người thác ở trong vách hư hề ngã đổ. Rồi Nhà-Hơn khi vận có suy cũng không đến quá lắm như vậy. — quan Thái-búy Dương-Bảo tâu với vua: « Trước nhờ xuống chỉ, chưa tấn khiến người truyền chỉ nay Tào-Tháo tại Sơn-dông, tướng mạnh binh đông, xin tuyền vào Triều, dặng giúp nhà vua. » — Vua phán: « Trăm trước đã xuống chỉ, khanh bà tặc tâu lại; nay sai người đi trước thì xong. » Bảo lãnh chỉ, lập tức sai sứ qua Sơn-dông, tuyền với Tào-Tháo. — Tào-Tháo ở Sơn-dông; nghe xe giá đã trở về Lạc-dương, nhóm mưu-sĩ thương nghị. — Tuân-Vức đáp rằng: Thuở xưa chúa Văn-Công nạp vua Châu-tương-Vương mà các chư hầu phục tùng vua. Hôn-cao-Tổ vì Nghĩa để phát tang mà thiên hạ qui thuận. Nay lệnh Thiên-tử mong trấn, tướng quân nhơn lúc này, xướng dấy nghĩa binh phụng Thiên-tử dặng làm cho chúng trong vọng, ấy là chức chẳng có đời nào bằng vậy. Nếu chẳng sớm toan, có người tới trước ta, mà làm đều đó vậy. — Tào-Tháo cả mừng; đang lúc muốn thâu thập, dấy binh, bỗng báo có sứ của Thiên-tử đem chiếu tuyền với. — Tháo tiếp chiếu. Trong ngày đó dấy binh. — Vua ở tại Lạc-dương trăm việc chưa đủ, thành quách sắp ngã, muốn tu bổ lại, mà chưa dặng; người báo rằng: Lý-Thôi Quách-Tị, lãnh binh gần đến. — Vua cả kinh, hỏi Dương-Phụng rằng: « Sứ đi Sơn-dông chưa về, binh họ Lý họ Quách lại đến, như vậy nài sao? » — Dương-Phụng và Hàng-Tiên tâu rằng: « Chúng tôi nguyện quyết

từ chiến với giặc đảng bảo hộ lệnh Bệ-hạ. » — Đông-Thư nói: « Thành quách không chắc, binh dấp chẳng nhiều nếu đánh chẳng thắng, tính làm sao? chỉ bằng phụng giá qua Sơn-dông mà lánh nó. » — Vua theo thừa lời, liền khởi giá chỉ Sơn-dông tản phát. Trăm quan không ngựa đi bộ theo giá; ra khỏi Lạc-dương, đi chừng một-làng tên, chín thầy bụi bay tới trời, tiếng kim cổ vang dật dầy dấy người ngựa kéo đến. — Vua và Bà-hậu rung sợ nói chẳng ra lời. — Đông thấy một ngựa bay đến, là người sứ qua Sơn-dông trở về vậy; đến trước xe xuống lay, khời tâu rằng: « Tào-tướng-Quân kéo rồi hết binh Sơn-dông, vung chiêu mà đến; nghe Lý-Thôi Quách-Tị phạm Lạc-dương nên trước sai Hạ-hầu-Đôn làm tiên phong. dẫn mười viên thượng tướng, năm muôn binh rồng trước đến bảo giá. — Vua mới an lòng; một giây lát, Hạ-hầu-Đôn dẫn bọn Hứa-Trữ, Diên-Vi đến trước giá, vua đều dùng quán là mà ra mắt. — Vua hử dụ vừa rồi, bỗng báo rằng chánh hướng đông lại có một lộ quân đến. Vua bèn khiến Hạ-hầu-Đôn qua thăm coi, thăm về tâu rằng: « Bộ quân của Tào-Tháo vậy. » — Giây lát Tào-Hồng, Lý-Điền, Nhạc-Tân đến ra mắt giá; tở tên rồi, Hống tâu rằng: « Anh tôi hay binh giặc gần đến, e Hạ-hầu-Đôn sức kém khó trị, nên lại sai tôi tuộc đến hiệp trợ. » — Vua phán: « Tào-tướng-Quân thiệt tôi xả tặc vậy. » — Bèn khiến bộ giá đi tới. — Quân thăm mã đến báo rằng. — Lý-Thôi Quách-Tị lãnh binh xô đến. — Vua khiến Hạ-hầu-Đôn phân hai đạo rước đó. — Đôn với Tào-Hồng phân ra hai cánh, quân mã ra trước, quân bộ theo sau; hết sức công kích với Thôi và Tị; binh giặc cả thua, chém đầu dư muôn. — Nơi đây thỉnh vua trở về Lạc-dương cùng cù. — Hạ-hầu-Đôn đón binh nơi thành ngoại. — Ngày thứ Tào-Tháo dẫn người ngựa đội lớn đến an dinh rồi, vào thành ra mắt vua, lấy nói dưới điện-bệ. — Vua cho binh thân, và tuyền dụ công lao. — Tháo tâu: « Tôi lúc trước nhờ ơn nước, ghi lo tình trả, nay Thôi và Tị hai giặc, tội ác dấy trời, tôi có binh rồng hơn hai mươi muôn, dùng người thuận đánh kẻ nghịch, lẽ nào chẳng đánh dặng mau, xin lệnh Bệ-hạ thiện bảo lầy vóc rồng, vì xả-tặc làm trọng. Vua bèn phong Tào-Tháo làm Tu-dinh hiệu-húy, Giả tiết việt, lục thượng thor. — Lý-Thôi Quách-Tị hay Tháo ở xa đến, nghị muốn đánh; gặp. — Giả-Vô

cang rằng: « Chẳng khá, Tháo binh rồng tướng mạnh, chẳng bằng hàng đầu đó, cầu khỏi tội cho bốn thân. » Thôi đáp nói: « Người dám làm, đâm nhuệ khí của ta. » — Bèn muốn chém Vô; các tướng khuyên mới khỏi. Đêm ấy Giả-Vô một ngựa chạy về quê hương đi rồi. — Ngày thứ binh của Lý-Thôi đến nghinh địch với binh Tào-Tháo. — Tháo trước khiến Hứa-Trữ, Tào-Nhơn và Diên-Vi lãnh ba trăm thiết kỵ xông đột trong trận của Lý-Thôi ba ngoại rồi mới bỏ trận. Chỗ vòng trận châu Lý-Thôi là Lý-Tiên, Lý-Biệt ra ngựa, ở trước trận, chưa kịp mở miệng; Hứa-Trữ bay ngựa xốt qua, một đao chém trước Lý-Tiên Lý-Biệt thất kinh té nhào xuống ngựa Trữ cũng chém đi, xách hai đầu người, thâu quân. Tào-Tháo vỗ lưng Hứa-Trữ mà nói: « Người thiết là Phàn-Khoái của ta vậy. Liền khiến Hạ-hầu-Đôn lãnh binh ra bên tả; Tào-Nhơn lãnh binh ra bên hữu; Tháo mình lãnh trung quân, xông trận, một tiếng trống ba quân đều phát. Binh giặc dè dặt không lại, cả thua mà chạy. Tháo bốn thân cầm gươm báu áp trận, suốt chừng luôn đêm dùi riết, tiêu diệt rất nhiều, kẻ hàng đầu chẳng biết bao nhiêu; Thôi và Tị nhảm hướng tây chạy trốn, vật vơ như chó lat nhè, mình biết là không chỗ dung thân, chỉ vào núi rậm đi rồi. — Tào-Tháo thâu quân về đồn nơi ngoài thành Lạc-dương. — Dương-Phụng và Hàng-Tiên, hai bọm thương nghị: « Nay Tào-Tháo lập rồi công cả, ắt giữ trọng quyền, dường nạo dung dặng bọn ta. » Bèn vào tâu lệnh Thiên-Tử, chỉ lấy cơ rước theo bọn Thôi và Tị lấy danh; dẫn bốn bộ quân đến nơi đất Đại-lương đi rồi. — Vua một bữa kia, khiến người đến dinh Tháo, tuyền Tháo vào cung nghị việc. — Tháo nghe có sứ Thiên-Tử đến, thỉnh vào; chín thầy người ấy mây xanh mắt trong, tinh thần dầy đủ. — Tháo tưởng thăm trong lòng rằng: « Nay Đông-quân mất mùa lắm, quan liêu binh dân đều có sắc đói, người này sao lại dặng một mình mập. » — Nhơn mới hỏi đó rằng: « Ông tôn nhan dầy dặng; điều trị vật chi mà dầy vậy? » — Tháo rằng: « Tôi không dùng phép chi khác sứ ăn lột ba mươi năm vậy. » — Tháo bèn cúi đầu. — Lại hỏi rằng: « Ông chịu chức chi? » — Tháo rằng: Tôi cử vào Hiều-Liêm, nguyên làm Tòng-sự Viên-Thiện, Trương-Vương, nay nghe lệnh Thiên-tử hườn hương, chín đến châu. phong

quan là Chánh-nghị-lang, người ở Tề-âm Định-dào họ Đồng tên Chiêu, tự Công-Nhơn. — Tào-Thảo đứng dậy nói: Tôi nghe tên đã lâu vậy, may gặp như vậy. » Mới bày rượu trong trướng thết đãi; khiến với Tuấn-Vức dâng thắm nhậu. — Bỗng có người báo rằng, một trận quân qua hướng đông mà đi, chẳng biết người nào. » Thảo kiệp sai người đi thám. Đồng-Chiêu nói: « Người ấy là tướng của Lý-Thôi là Dương-Phụng với soái Bạch-Ba là Hàng-Tiền, như Minh-công đến đây nên dẫn quân qua đất Đại-lương vậy. » — Thảo nói: « Chẳng phải là nghi Thảo chăng? » — Chiêu nói: « Ấy là bọn không mưu, Minh-công nào ắt lo đó. » — Thảo lại nói: « Lý, Quách hai giặc đi ấy, đường nào? » — Chiêu nói: « Hùm không vào chim không cánh, chẳng lâu, ắt bị Minh-công bắt được, chẳng đủ ngy ý. » — Thảo thấy Chiêu nói năng trịnh lý, bèn hỏi việc đại sự của Triều-dinh. — Chiêu nói: « Minh-công đây nghĩa binh, trừ kẻ bạo loạn, vào triều phụ tá lệnh Thiên-lữ, ấy là công ngũ bá vậy; chín các lương người khác lòng kẻ ý trái, chưa ắt phục tùng, nay nêu ở đây e có điều chẳng tiện, duy dời giá qua Hứa-dó ấy là thượng sách; song Triều-dinh dời dặt, mới về kinh sư, xa gần giữa trống, dặng dở an một buổi, nay lại dời giá, chẳng nhảm lòng chúng; và lại, làm đều chi phi thường; ắt có công phi thường; xin Tướng-quân quyết tính lấy. » — Thảo nắm tay Chiêu mà cười, rằng: « Ấy là bản-chỉ của ta vậy; chín Dương-Phụng ở Đại-lương, còn Đại-thần ở trong triều có biên chỉ khác chăng? » Chiêu nói: « Dè vậy: gởi thơ cho Dương-Phụng trước an thừa lòng; Cáo rõ với Đại-thần, lấy có kinh sư không lương, muốn xe giá qua Hứa-dó gần Lỗ-Dương cho dễ chuyển vận lương thực, ngộ không thiếu lâu, và khỏi lo xa cách; các Đại-thần nghe lời ấy, đương theo vậy. » — Thảo cả mừng. — Chiêu tạ xin lui. — Thảo nắm tay nói: « Phàm Thảo toan dặng đều chi, đều theo lời ông dạy vậy. » Chiêu xưng tạ mà đi về.

(Sáu sẽ tiếp theo.)

CANAVAGGIO

Liệt nữ truyện.

Đời vua Sùng-Trinh, triều Minh, cả nước Trung quốc biến lớn: Mưa rông thất phát, binh hoạn lưu niên; lại thêm thiên hạ hỗn tạp, bất-kỷ Tinh Châu, Phủ hay là huyện nào, đầu đầu đều xưng hùng xưng bá. Trong triều thì bigiết Lý-Sấm-tật loạn kinh sư; ngoài bờ phương phong khởi; nhơn dân đổ thàng. Đền dời có nhà nghèo nân phải bán con mà ăn, mà còn chưa hết dời khác.

Thuở ấy tại tỉnh Quý-châu, là nơi sấm-tịch, non núi cả ngàn, lại càng thêm khó làm ăn hơn nữa. Tính nấy tục hay ăn thịt người, chẳng những là con bắt loạn, dời thái bình, cũng có một hai khi nghe; không biết tục mọi rợ như thế là bày ra những đời nào. Nhứt là trong con hoạn loạn như vậy, người lại dễ kiếm thê mà ăn nhau; không kẻ gì tăng bại loạn-thương, trái cùng thiên đạo.

Có một nhà họ Lâm là con nhà học trò, sanh dặng năm đứa con; một bữa-kia vợ chồng mới bàn soạn cùng nhau, muốn đi bán hai đứa con nhỏ mà nuôi ba đứa lớn. Khi vợ chồng bàn tính, toan lìa xương thịt, thì đứa con gái lớn tên là Lâm-Anh vừa 18 tuổi lên nghe, vùng khóc lên mà thưa rằng: Xin cha mẹ bán con mà nuôi lấy bốn đứa em dại của tôi. — Thân tôi là gái, rồi sanh gặp đời tai biến, thê cuộc dời dời ít gì mà sống, không thể đến bởi công sanh thành dưỡng dục thì chớ, mà lại để cho hai em dại chỉ ly, mẹ cha khổ sở. Chớ như em: tôi là trai, mai sau còn kẻ lấy tông môn, nhan khối cho ông bà; xin mẹ cha dành liêu phận con đương như trong thàng sức nôi, bán lấy tiền nuôi em lớn nhỏ.

Vợ chồng họ Lâm không đành, bèn dức con mà rằng: Đắt trời phụ bạc, cha mẹ đánh liêu, tha hai em con tuổi tác ấu, xưng, bán chắc một chắc chiều cực khổ. Chớ phận con, bây giờ là: Đã nên vai năn, về, khi bôm mai cha mẹ còn nhờ.

Nàng Lâm-Anh cứ khóc mà thưa rằng: Nay như cha mẹ không đành, con cũng đành liêu mạng một, ít gì còn năm côi, tiếc chi thân phận má hồng, trong thàng đương rồi biết sao xong bé cũng chết lớn rồi cũng chết. Vợ chồng họ Lâm túng phải từng quyền đem nàng Lâm-Anh mà đi bán.

Ôi thôi! Lúc này thừa cơ nhảm con hoạn loạn, loài sơn giả hay xuống đống nội kiếm ăn; gặp người lấy của, gặp vật ăn ngang; Có nhiều khi từng tụ năm ba mươi người, bắt con nhà có

thê làm thịt ăn tươi; không kiên, có trời dặt không biết lượng tâm là gì. Bởi rứa cho nên có nhiều người tham tâm dờn dời đi mua con nhà nghèo khổ xấu hèn về làm hàng bán cho loài vô tâm mà thù lợi.

Cực chẳng đã người họ Lâm đem con gái đi bán lại làm cho người làm nghề hàng thịt người. Thương hai đứa con người dời, sự bất dặt dẻ, sanh nhảm dời-loạn: mạng mạch không bằng thú vật ở lúc thái-bình. Khi họ Lâm đem con tới bán rồi, cũng ờn ý thờ, thàng sự mình bèn hạ, cũng năn nỉ gởi gắm con mình cho người mua. Ai dè người dời ít thiệt, biết đâu mà tính người mua kiếm dờu dời ngọt, gạt gắm mà rằng: Tuy nay là lời buôn bán, song thiệt dạ cũng muốn gần keo sơn, mai sau dờu phước dặng thầy kỳ lân, thì hai họ dời dời kết tóc: (Bởi con gái nhà họ Lâm cũng đẹp. Bởi vậy: cho nên họ Lâm mắng thắm lấy bạc mà về không dè họ Lâm ra vừa khỏi cửa; thì tên làm hàng thịt đem nàng Lâm-Anh mà nhốt vào cũi, dè dưới nhà sau, dời cho dờng người thương lữ sẽ phân thây bán thịt lấy lợi. Ôi thôi! Nàng Lâm-Anh bây giờ dờn nước, thê phải liêu minh, trước đến ơn trả thảo cho mẹ cha, sau rồi tiếc làm người trong thê gái; cho nên cần rằng không hề mở miệng; những than thở phàn nàn sống thác dờ chẳng tiết chỉ thân; thương cha mẹ tác cao tuổi lớn; bòn em dại sữa mắng biết dặng mười trên cam thay thê cho mình. Ai dè. Trời xanh không phụ người ngay thảo; cho nên chiếu lại rồi thì có ông Trần-huy-Tiền là quan Tổng-trần Lương-Giang, xin hưu trí về nhà, khi kinh quá nơi quán thì trời vừa lòi, cho nên thấy lờ bẹn bẻ vào quán nấy mà ngủ dậu, cũng ăn uống phồng chớ sáng có về nhà. Khi cơm lòi ăn lại rồi.

(Sáu sẽ tiếp theo.)

CÁI-VĨNG-NGUYỄN-VIỆT-KHUÔNG,
phụng soạn.

Quảng văn thi cuộc.

(Cuộc thứ nhứt)

Nay muốn mở một cuộc thông đồng cho văn nhơn tài tử xa gần vui chơi với nhau cho dễ. Tuy xa cách mặt dậu, chớ cũng đồng tình khi. Xưa nay, ai nấy đều biết bài thơ « Lão-kị qui-y » là hay, không ai họa lại được cho bằng. Vậy nay dời, ngược lại ra dè như sau nầy mà làm thử coi có hay chăng.

« Thanh ny hồi tục »

Xin chur dai nhơn tài tử rảnh làm chơi vận chi cũng được, làm rồi xin biên ra ký tên cùng dè chỗ ở, bỏ vào thơ gởi cho M. Hué, thầy giáo trường Bèn-tre, sẽ ra công khó, mời những kẻ lão thành văn nhơn tài tử nhóm lại duyệt coi, sắp theo thứ lớp. Ba bài, thứ nhứt, thứ nhì, thứ ba sẽ biên gởi xin in vào Nhựt-trình cho chur quý-viên nhơn làm.

Lại thấy ấy sẽ kính gởi cho ông chủ bút bài thơ thứ nhứt một bộ sách coi chơi, lấy tình con nhà mộ điệu với nhau.

MUTUELLE de FRANCE et des COLONIES

CÔNG-TI BẢO HIỂM NHƠN MẠNG

Bên nước Đại-pháp và trong các xứ thuộc địa
(LA MUTUELLE DE FRANCE ET DES COLONIES.)

Cáo bạch.

Ông Le Brei, là quản-lý Công-ti ở tại Saigon, đường Bonnard số 39, xin kính rao cho thiên-hạ dặng hay rằng có một mình ông ấy có quyền phép dời-lý, cho công-ti trong Nam-kỳ và nước Cao-mên mà thôi. Ấy vậy, xin những người có cang dự đến việc lợi ích trong Công-ti, phải phòng ngừa kẻ lộng quyền lấy thanh giá của Công-ti mà dờn khuyển lơn cho thiên hạ làm theo các việc lý tài trái trong qui chế chương trình của Côngti.

Cáo Bạch.

Người dàu mới inạnh, kẻ công việc nhiều, người hay đi săn bắn, kẻ có chí chán du, người hay suy nghĩ cũng kẻ yếu gầy, mà muốn phục hồi nguyên lực thì phải uống thứ thuốc hiệu Glycero kola hay là Glicéro-Arsenié của thầy Henry Mure. Bán tại tiệm thầy Béranguier ở Saigon mỗi ve giá bốn quan năm tiền tây, còn mua một lược hai ve thì giá tám quan.

BỐN QUẢN CẢN TÍN

Bốn quản kính ít lời trước kiêu lời với chư quý hữu, sau xin trấn tình cho rõ lẽ đục trong: Nhứt trình Nông-cỏ-mín-đàm lập từ 1^{er} aoút 1901, đến nay, cũng gần giáp một năm, nhờ ơn của các quý-hữu mua mà xemặng ba trăm hai mươi lăm vị. Xin chư quý-hữu xé coi, anh-em chúng tôi, chẳng những lỗ công mà thôi, mà lại lỗ tiền nữa. Tuy vậy mà đều làm hữu ít cho người, thì anh em chúng tôi dẫu lỗ công dẫu lỗ tiền, cũng chẳng mỗi chi, nguyện làm sao cho đến thành sự cho người mới thôi. Thương ôi! Chẳng những là ít người muốn xem mà thôi, mà lại trong số ba trăm hai mươi lăm người mua, thì có hai trăm lẻ đã trả tiền. Xin coi như vậy thì hẹp cho chúng tôi lắm.

Nay chúng tôi xin đem trọn những chư vị chưa trả vô, nhứt trình nầy, dặng nhắc cho nhớ rõ, rằng gởi bạc đến cho bốn quản, dùng mà xài đồ kéo lỗ nhiều lắm. Xin chớ phiền sao mà hồi tiền, vì thiếu và lỗ nên phải hồi.

NGÀY	N ^o D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BẢO LÂU
HẠT TRA-VINH				
1 ^{er} Aoút 1901	1	Điêu, hội đồng	Hòa-hảo	1 Năm
"	2	Sơn-Phịch, cai-tổng	Bình-hóa	1 id.
"	3	Nguyễn-ngọc-Long, cai-tổng	Ngãi-thập	1 id.
"	4	Võ-văn-long, cai-tổng	Bình-khánh-thượng	1 id.
"	5	Nguyễn-khắc-Thành, cai-tổng	Bình-phước	1 id.
"	6	Nguyễn-văn-Hội, cai-tổng	Ninh-thuận	1 id.
"	7	Tăng-Rất, cai-tổng	Bại-dư, Ngãi-long-thượng	1 id.
"	8	Thạch-Im, cai-tổng	Hiếu-tử	1 id.
"	9	Hồng-khánh-Vân, phó-tổng	Tiểu-cán	1 id.
"	10	Nguyễn-văn-Bức, cai-tổng	Hương-nhon, Ngãi-long-thượng	1 id.
"	11	Trần-văn-Tập, phó-tổng	Trà-nhiều-thượng	1 id.
"	12	Trang-văn-Chữ, cai-tổng	Thanh-nguyên	1 id.
"	13	Sơn-Kèo, cai-tổng	Kỳ-la	1 id.
"	14	Hồ-văn-Trạch, cai-tổng	Trường-lộc	1 id.
"	15	Phạm-ngọc-Châu, phó-tổng	Trường-lộc	1 id.
"	16	Phạm-văn-Lôi, hương-sư	Long-thé, Bình-trị-hà	1 id.
"	17	Nguyễn-văn-Phượng, hương-chủ	An-tĩnh, Thanh-hòa-trung	1 id.
"	18	Trần-ngọc-Chường	Cầm-huê, Bình-hóa	6 tháng
HẠT MY-THO				
1 ^{er} Aoút 1901	19	Đoàn-văn-Phú, Interprète	Tribunal	1 Năm
"	20	Đoàn-công-Luân, propriétaire	Mỹ-chánh, Thanh-phong	1 id.
"	21	Nguyễn-văn-Bình, hội-dồng	Phong-phú	6 tháng
"	22	Ngô, cai-tổng	Lợi-Thuận	1 Năm
"	23	Hỷ, huyện	Caibè	1 id.
"	24	Tông, Interprète	Commisariat	1 id.

NÔNG CỎ MÍN ĐÀM

NGÀY	N ^o D'ORDRE	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BẢO LÂU
HẠT RACH-GIA				
1 ^{er} Aoút 1901	61	Chiêu, thôn-trưởng	E. V.	1 Năm
"	62	Nguyễn-văn-Nhiều, Interprète	Tribunal	1 id.
HẠT CÁN-THO				
1 ^{er} Aoút 1901	25	Võ-văn-Hương, hương-cá	Mỹ-khánh, Định-bảo	1 Năm
"	26	Bùi-hữu-Thoại, hương-thần	Nhon-nghĩa, id	1 id.
"	27	Nguyễn-thành-Trị, hội-dồng thẩm-án	Nhon-ai, id	1 id.
"	28	Trần-thiện-Quê, hội-dồng	Trà-nóc	1 id.
"	29	Thức, Secrétaire	Perception	1 id.
"	30	Võ-văn-Huỳnh	Tráo	1 id.
"	31	Phạm-tử-Xuân, Interprète	l'étude M. de Cotte	1 id.
"	32	Phạm-quan-Phải, đội-bộ	Hậu-thành-định-an	1 id.
HẠT GÒ-CÔNG				
1 ^{er} Aoút 1901	33	Dương-văn-Vọng, secrétaire	Inspection	1 Năm
HẠT BA-RIA				
"	34	Bùi-thành-Liêm, hội-dồng	Lông-diên	1 Năm
"	35	Trần-quan-Thuần, huyện	E. V.	1 id.
"	36	Thiệu, secrétaire	E. V.	1 id.
"	37	Trần-văn-Hùng, cai-tổng	Phước-hưng-thượng	1 id.
"	38	Đước, phủ	E. V.	1 id.
HẠT GIA-ĐÌNH				
"	39	Nhon, secrétaire	id.	1 Năm
"	40	Phạm-quan-Chân, secrétaire	id.	1 id.
"	41	Phạm-hữu-Thành, id	id.	1 id.
"	42	Nguyễn-văn-Quyên, cai-tổng	Long-vinh-hà	1 id.
"	43	Nguyễn-lộc-Trình, cai-tổng	An-thành	1 id.
"	44	Xã-trưởng	Linh-chiến-lực, An-diên, Thủ-đức	6 tháng
HẠT BEN-TRE				
"	45	Nguyễn-xuân-Huân, hội-dồng	Bảo-đức	1 id.
"	46	Đoàn-văn-Song, cai-tổng	Minh-thiện	6 tháng
"	47	Nguyễn-kien-Hồ, xã-trưởng	An-thành, Minh-dạo	1 Năm
"	48	Nguyễn-trương-Hưng, phó-tổng	Minh-dạo	1 id.
"	49	Phạm-trình-Tường, cai-tổng	Minh-quới	3 tháng
THÀNH SAI-GON				
"	50	Học, huyện	1 ^{er} bureau Gouvernement	1 Năm
"	52	Trụ, Interprète	10, Pellerin	1 id.
"	53	Hiền	Imprimerie Legros	1 id.
"	54	Sầu-hôn	Messagerie Fluviale	1 id.
"	55	Phong, Secrétaire	Imprimerie l'opinion	1 id.
"	56	Thiệt, Employé	80, Boulevard Charner	1 id.
"	57	Linh, Employé	50, Quai Arroyo Chinois	1 id.
"	58	Michel, Chữ	Commis, à la Gi ^e Nationale	1 id.

Le Gérant CANAVAGGIO.

Còn như lúa giống kỳ đầu gieo mạ không
dặng tời, thì ông Paris sẽ mua mạ khác cho mà
cây song đến mùa cũng phải tinh tiến mua mạ
mà thôi, lại như lúa gặt rồi, đập rồi mà đang lúa
ít hơn số tiền tiến mười trâu (một ngày ba
cắt) tiền cây bừa trục tiền giống tiền mang
cây, khi đập đang hào nhiều thì giáo bắt cho
ông ấy bây nhiều, rồi thì thôi, lo tinh lâm mùa
khác cho khá hơn.

Khi mùng mùa làm ruộng rồi, thì ông Paris sẽ lo có công việc đủ cho mấy người làm ruộng làm cho có mà ăn cho đến mùa tới, ông Paris sẽ giao cho mỗi một người ở làm ruộng hai mươi lăm cao đất dặng có trồng trúa lấy mà ăn.

Ái muốn biết công chuyện nói trong tờ này thì phải đến hỏi ông Đốc-phủ-Phong, là người coi sở ruộng này ở tại làng An-thanh tổng long hưng-hà. Tỉnh Chợ-lớn, gần bên-lực thì ông Đốc-phủ-Phong sẽ cắt nghĩa rõ ràng cho vì công việc làm ruộng rất dễ và tiện làm cho mấy người làm ruộng nghèo muốn ruộng không dặng, vì không lo lỗ là chi hết.

Thương cổ luận

(tiếp theo)

II Cách thâu xuất và biên số.

Một cuốn sổ thâu, để biên tên những người hùn và hùn mấy phần; cộng lại số đồng là số bạc bốn; vì như một chục muôn. Thì người làm chủ coi tịm ký tên lãnh sổ biên số tính toán, người coi bạc và coi đồ cấm, và người thâu và phát đó, đã nói trong bài trước đó, phải ký tên làm chứng cho người chủ tịm có lãnh sổ bạc biên ấy. — Vì sao mà phải ký tên? Vì bốn người đóng giữ mỗi người chia khóa này, hiệp nhau mới lấy bạc ra dặng. một cuốn sổ xuất, để biên những sự xai phí trong tịm số bạc lương của mỗi người phải trả từ tháng và tiền xai phí đầu đèn ăn uống trà rượu. Sổ này mỗi ngày mỗi cộng, và ai xuất phải có tên xuất về dấu chỉ, rồi tới ngày cộng, và ký tên.

Một cuốn sổ xuất bạc mà cấm-dó. Cứ mỗi bữa đèn giờ mở cửa tịm cấm-dó, thì bốn người ấy phải hiệp nhau mà lấy bạc đồng, phỏng số mục bao nhiêu hoặc ba ngàn bốn ngàn chỉ, lấy ra, biên vào đầu sổ này, hiệu cuốn sổ thâu số ấy. Đến tới ngày cộng cuốn sổ trưởng, để biên lại cho mỗi người đến cấm-dó ấy; số chắc một ngàn rưỡi, thì đem vỏ sổ xuất này mà trừ cái số đã để dự ra đó; thì ắt biết bạc chỉ lớn còn bao nhiêu; rồi cũng bốn người đều ký tên vào làm chứng chắc; đem bạc chỉ còn trả lại vỏ sổ thành đóng lại như cũ; để ngày khác sẽ làm y như vậy.

Còn mỗi một anh đều có sổ tay riêng, biên lại số mục về những bạc phát ra mà cấm-dó

chỉ, cho tên chi; Anh thâu bạc vỏ, là bạc của người đến chuộc đồ, vốn bao nhiêu, còn lời bao nhiêu, cũng biên riêng, ấy là cách làm cách biên như vậy dặng tới ngày rồi; số của ai đều cộng riêng này, rồi hiệp lại với sổ chánh, coi có phù không. Phép toán gọi là hườn nguyên, (Cách thử cho rõ biết sai hay là không sai.) Nếu sai hoặc là lộn hoặc là gian kiếm một lát phải ra; vì không có lý sai dặng.

Một cuốn sổ để biên riêng số bạc lời và bạc vốn phân biệt ra, khi người đến chuộc, biên mỗi ngày, dặng để thử coi có phù với sổ trưởng không; và để kiểm tính cho dễ rõ dễ thấy số mục bạc trở lại cho tịm. Phép biên số và phép tính có cách, thì xem coi nó như giấy chiếu lời tới cuốn này một chút cuốn kia một chút, nó dính qua dính lại với nhau; hề người mà thông bút toán, nghe sơ cũng rõ nhiều.

Xem coi thật khó mà gian lận, vì đến bốn người, đầu tư vậy cũng khó mà tư vậy.

Còn những sổ theo lệ của nhà nước định cho mỗi tịm cấm-dó phải có, đều ấy đã có sẵn rồi, nên khỏi tỏ ra làm chi. Còn cách cấm đó,

(Sau sẽ tiếp theo.)

Lương-Dù-Thức, Bên-tre.

Tam-quốc-chỉ tục dịch

(tiếp theo)

Thảo nhưn ngày ấy với các mưu-sĩ nghị lên về việc dời đô. Thuở ấy quan Thị-trung Thái-Sử, lệnh là Vương-Lập nói riêng với Tôn-Chánh, Lưu-Ngai rằng: « Ta xem thiên-văn, từ khi mùa xuân, sao Thái-bạch phạm Kim-tinh nơi sao Đẩu-sao Ngưu, qua đường thiên-tân sao Huỳnh-hoặc lại đi ngược hiệp với sao Thái-bạch nơi cửa Thiên-quan. Kim với Hỏa giao hội, ắt có Thiên-tử mới ra. Ta xem Đại-Hơn khi số hầu dực, đất Tân-nguy ắt có kẻ hưng. Lại tâu lên với vua Hiến-Đề rằng: « Mạng trời có tới có lui, năm hành không thành thường; thay cho Hỏa là thổ vậy; còn thay cho nhà Hồn mà có thiên hạ ấy là tại nơi Ngụy. » Thảo nghe lời đó, khiến người thừa với Lập rằng: « Đã biết ông ngày với Triều-dinh, song đạo trời sáu xa-lâm, xin chờ nhiều lời. » Thảo lại lấy lời ấy tỏ với Vút. Vút nói: « Nhà-Hồn dùng hỏa-dực là Vương, mà Minh-

gi là mạng thổ; đất Hứa-dó thuộc thổ, đến ắt hưng; hỏa hay sanh thổ, còn thổ hay hưng mộc, chánh hiệp theo lời của Đồng-đô và Vương-Lập; một ngày kia ắt có kẻ hưng. — Ý của Thảo mới quyết. — Ngày thứ ra mắt vua, tâu rằng: « Đồng-dó bỏ hoan hầu, sửa lại chưa dặng; lại thêm chuyện lương thực khó nhọc. Đất Hứa-dó gần đương, thành quách cung thất, tiền lương vật cũng đủ dùng; tôi dám cầu xin giá đất Hứa-dó, xin Bệ-hạ theo lời đó. » — Vua ngấm không theo; còn quân thần đều theo của Thảo, cũng không ai dám nghị. Đến lựa ngày gặt gĩa. — Thảo dẫn quân đông; trăm quan đều đi theo, chưa đến dặm, tới trước một gò cao, bỗng có tiếng sét lớn; vốn là Dương-Phụng và Hàng-Tiên binh đón dặng. Từ-Dục đương đầu quân lớn, nói: « Tào-Thảo muốn cướp giá đi. » — Thảo ra ngựa xem, thấy Từ-Dục oai ngẫm làm, thán khen rằng là mới khiến ra ra ngựa với Từ-Dục giao chiến. Đao búa giao nhau, đánh hơn năm mươi hiệp, phân hơn thua. Thảo bên đánh tiếng thâu quân với mưu sĩ nghị rằng: « Dương-ông với Hàng-Tiên thật không đủ nói dặng, Từ-Dục thật người lương-tướng vậy; ta ngấm lấy sức mạnh mà góm đó, dặng dùng mà góm đó. » — Người từng sĩ cơ hành o, tên Mãng-Lùng thưa. « Chúa-công chờ đi khi trước với Từ-Dục có quen, tôi nay là là tiểu tốt, lên vào trong dinh, dùng nói với đó, cho ngã lòng dặng đến hàng. » — Thảo mau y theo lời. — Đêm ấy Mãng-g đã là lính, lên vào trong đội quân bên trước dặng trước tướng của Từ-Dục; chỉ Từ-Dục đứng, duỗi, mang giáp mà ngồi. Từ-Dục đến trước mặt, nghiêng mình mà nói: « Người bạn cũ, lâu nay mạnh dỏi. » — Dục kinh vụt đứng dậy, xem rõ lại nói: « Người phải là người Sơn-Dương, Mãng-linh chẳng; chuyện chi đến đây? » — Từ-Dục nói: « Tôi hiệu làm tòng sự với Tào-quân, ngày nay nơi trước trận thấy dặng cũ; muốn tỏ mặt lời, cho nên liêu thác tên đây. » — Dục bên kéo mời ngồi, hỏi: « Có ý chi? » — Lùng nói: « Đồng và lược ông, trên đời ít có, nài sao mà xuất thân bọn Dương-Hàng. Còn Tào-tướng-quân là người đời này, hay ưa đãi hiền sĩ, thiên hạ

đều biết vậy. Ngày nay nơi trận, thấy ông sức mạnh, mười phần kinh yêu, cho nên chẳng nỡ dùng tướng mạnh, mà quyết tử chiến, chỉ khiến Lùng đến mời ông, sao chẳng bỏ chỗ tôi mà đầu chỗ sáng, cộng nên nghiệp cả. » — Dục ngấm nghĩ dầy lâu, rồi thở ra mà than rằng: « Ta vốn biết Phụng và Tiên là chẳng phải người lập nghiệp cả, nài vì theo đó đã lâu rồi; chẳng nỡ bỏ nhau. » — Lùng nói: « Há chẳng nghe; chim khôn lựa cây mà đỗ, người hiền chọn chúa mà thờ. Gặp chúa đáng thờ, mà bỏ đi, chẳng phải là dưng trượng-phu vậy. » Dục đứng dậy tạ, nói rằng: « Xin y theo lời ông. » — Lùng nói: « Sao chẳng giết tên Phụng tên Tiên đi, dặng làm lễ ra mắt? » — Dục nói: « Làm tôi mà giết chủ, thiệt là đại bất nghĩa, ta quyết chẳng làm. » — Lùng nói: « Ông thiệt là người nghĩa sĩ vậy. » — Dục bèn dẫn vài mươi tên bộ hạ, đồng với Mãng-Lùng, liền đêm đến đầu Tào-Thảo. — Sớm có người báo với Dương-Phụng hay, Phụng giận lắm, dẫn ngàn quân kỵ rước theo, kêu lớn nói: « Từ-Dục phản phúc chớ chạy. Trong lúc đương rước theo, bỗng nghe một tiếng pháo, trên núi, dưới núi, lửa sáng, quân phụt bốn phía đều ra. Tào-Thảo minh dân quân ra, nạt lớn nói: « Ta ở đây, chờ đã lâu, chờ cho chạy thoát. » — Dương-Phụng cả kinh, mau mau lui binh, chẳng kịp, bị binh Tào vây. May có Hàng-Tiên dẫn binh đến cứu. Hai bên quân bốn chiến. Dương-Phụng chạy khỏi. — Tào-Thảo nhưn binh dặng kia loạn, thừa thế đánh dẹp; quân sĩ của bại nhà đó, hàng đầu Tào hơn phân nửa. — Dương-Phụng và Hàng-Tiên thế cô, dẫn binh bại qua đầu Viên-Thuật đi rồi.

Tào-Thảo thâu quân về dinh. — Mãng-Lùng dẫn Từ-Dục vào ra mắt. — Thảo cả mừng, hậu đãi đó. — Từ đây mới nghiêng loan giá đến Hứa-dó. — Cát lập cũng thất diện vô; dựng nhà tôn-miêu nên xa-tắc, tỉnh đài tư viện nhàm, tu thành-quách kho tàng; phong bọn Đồng-Thừa mười ba người, hàng tước hầu; thường có công, phạt có tội, đều nghe theo lời Tào-Thảo sắp đặt. Thảo phong mình làm Đại-tướng-quân Võ-binh-hầu, dùng Tuân-Vĩ làm Thị-trung Thượng-thor lệnh; Tuân-Du làm Quân-sư, Quách-Gia làm Tư-mã tể-tư, Lưu-Ba làm Tư-không-trịen-tào; Mao-Dối, Nhậm-Tuân làm Điện-nông trung-lang-tướng, thời đốc lương tiền; Trình-Dục làm Đông-binh-tướng, Phạm-Thành

và Đồng-Chiêu làm lệnh Lạc-dương, Mãng-Lùng làm lệnh Hứa-dô, Hạ-hầu-Đôn, Hạ-hầu-Huyền, Tào-Hồng, Tào-Nhơn, làm tướng-quân; Lữ-Kiến, Lý-Điện, Nhạc-Tần, Vu-Cầm, Từ-Dục đều làm Hiệu-hủ. Hứa-Trữ, Điền-Vi đều làm Đô-hủ; còn bao nhiêu tướng sĩ đều theo phong quan. Đến đây quyền lớn đều về tay Tào-Tháo. Vụ lớn trong Triều-dinh phải bảm trước với Tào-Tháo, rồi sau mới phong tâu lệnh Thiên-tử. — Tào-Tháo đã định việc lớn, bèn thiết yến nơi nhà sau; nhóm các mưu-sĩ cộng nghị, nói: « Lữ-Bị đón binh; nói Từ-châu, minh lãnh vụ châu-sự, gần đây Lữ-Bô lấy có bại binh đến đầu đó; Bị khiên ở nơi Tiểu-Bái. Nếu hai người ấy đồng lòng, dẫn binh đến phạm, ấy là điều lo nặng lòng lắm; các ông có kế chi hay, khá toan giùm. » — Hứa-Trữ thưa: « Nguyên lãnh năm muôn binh ròng, đến chém đầu Lữ-Bị và Lữ-Bô về dựng cho Thừa-tướng. » — Tuân Vút nói: « Tướng-quân mạnh thì có mệnh mà chẳng biết dùng mưu, nay Hứa-dô mới định, chưa khá động dụng binh. Vút có một kế tên là kê cho (Hai hùm đánh lợn mà dành ăn). Nay Lữ-Bị tuy lãnh Từ-châu, chưa được chiêu mạng; Minh-công khá tâu xin chiêu mạng cho Lữ-Bị làm Châu-mục thiết thọ nơi Từ-châu; rồi gửi mật thư dạy giết Lữ-Bô. Việc nên thì Bị hết tướng mạnh giúp; còn việc chẳng nên, thì Lữ-Bô ắt giết Lữ-Bị, ấy là kế (Nhị-Hổ cạnh thực). » — Tháo theo thừa lời tức thì phụng thỉnh chiêu mạng, khiến Sứ qua Từ-châu phong Lữ-Bị làm Chinh-dông Tướng-quân, nghi-thành dinh-hầu lãnh làm quan-tĩnh Từ-châu và phụ theo một phong mật thư. — Nói về Lữ-Huyền-Đức ở Từ-châu, nghe Vua về Hứa-dô, đang muốn dựng biểu khánh hạ, bỗng báo có Sứ của lệnh Thiên-tử đến, mới ra quách tiếp Sứ vào Quận, lay vung ăn tử rồi, thiết yến khoản đãi Sứ Vua. — Sứ nói: « Quân hầu dâng ăn mạng này; thiết nhô có Tào Tướng-quân ở trước bệ bảo cử. » — Huyền-Đức xưng tạ. — Người Sứ lấy cái thư từ ra, trao cho Huyền-Đức, Huyền-Đức xem rồi, nói: « Điều này xin trên dung để nghị kế. » — Khi tang tiết Sứ an nghỉ nơi quán dịch; Huyền-Đức liền đem với các người thương-nghị việc ấy. — Trương-Phi nói: « Lữ-Bô vốn người không nghĩa, giết nó ngại chi? » — Huyền-Đức nói: « Người cùng thể mới đến đầu ta, ta nên giết đi cũng thiệt bất nghĩa. » — Trương-Phi nói:

« Với người tốt thì khó vậy. » — Lữ-Bị chẳng theo. — Ngày thứ Lữ-Bô đến khánh hạ (Huyền-Đức rước vào. — Bô nói: « Nghe ông dựng Triều-dinh ăn mừng, chần dền mừng cho nhau. Huyền-Đức tạ ơn khiêm nhường. Chín thầy Trương-Phi cấp gươm lên nhà thỉnh muốn giết Lữ-Bô, Huyền-Đức vội vàng ngăn trở. — Bô cả kinh nói: « Dực-Đức, có chi muốn giết ta? » Trương-Phi kêu nói: « Tào-Tháo nói mấy thiệt là dứa vô nghĩa, bảo anh ta giết mày. — Huyền-Đức lên tiếng nạt nín; rồi dẫn Lữ-Bô vào nhà sau, tổ thiệt và trao mật thư của Tào-Tháo ra cho Lữ-Bô xem. — Bô xem rồi khóc, nói: « Ấy là Tào-Tháo khiến cho hai anh em ta chẳng hòa với nhau. » Huyền-Đức nói: « Anh chớ lo. Lữ-Bị thế chẳng làm điều phi nghĩa như vậy. » Lữ-Bô hai ba lần lay tạ. — Bị cấm Bô ở lại uống rượu đến chiều mới về. — Quang và Trương hỏi: « Anh có chi chẳng giết Lữ-Bô? » — Huyền-Đức nói: « Ấy là Tào-mạnh-Đức e ta với Lữ-Bô đồng mưu đánh đó, nên dùng kế này, khiến ta hai người hại nhau đáng cho nó ở dứa thủ lợi; làm sao lại để cho người khiến mình sao? » Quang-Công gắt đầu « nói » phải. — Trương-Phi nói: « Ta chỉ cầu giết giặc ấy, dặng đức sự hậu hoạn. » — Huyền-Đức nói: « Điều này là chẳng phải bức đại Trương-phu mà làm vậy. » Ngày sau Huyền-Đức đưa Sứ về kinh dương biểu tạ ân, và thư trả lời với Tào-Tháo chỉ xin dung chậm chậm định tính.

(Sưu sẽ tiếp theo.)

CANAVAGGIO

Lạc tại kì trung.

Bồn quân chủ bút nhơn rành về thăm nhà, gặp một người sĩ nhơn có danh học khá. Người này hỏi: « Chẳng biết tên Trần-giải-Nguồn là người nào ở đâu? hay làm bài (lạc tại kỳ trung) trong bài số 38 việc nàng Triệu-Đông, chỗ tả nhan sắc của nàng, tả rằng: xem đến người như Tiên-tử xuống trần ai còn nhìn tựa mặt đồng Tây-Thị lia cung nguyệt. Có Tây-Thị nào mà ở cung nguyệt, có lẽ khi người đày tớ của Hạng-Nga chăng? » Bồn-quân chủ bút cũng rõ biết không có Tây-Thị ở cung nguyệt, chẳng những là chủ bút rõ mà thôi, vì một tên sơ học, có học câu (Hậu-nghe) thế bốn nguyệt cùng nhĩ vì Thường-Nga) Người xưa nói: « Vợ anh Hậu-Nghê chạy vào cung nguyệt mà làm Thường-

Nga) là người đẹp lắm. — Điều ấy chẳng khó thấy, duy không rõ có chi mà Trần-giải-Nguồn để câu đó vào bài của mình làm, hoặc lộn hoặc có ý chi; nên mau gửi thư hỏi sao mà viết câu đó, nay có sĩ nhơn người ta hỏi vậy; xin trả lời. Ông Trần-giải-Nguồn trả lời và xin bồn-quân cũng để cái đề (Lạc tại kỳ trung), trọn lời hỏi và lời trả lời; vì trong đó đều có lời vui.

Lời đáp

Bởi câu đề là: Lạc tại kì trung, mà bài truyện Triệu-Đông có điều chi cho vui và có thú vị đâu? Chỉ tả ăn ái nhơn nghĩa; cho nên người làm có ý để một câu cho trái, dặng xem thử văn-nhơn tái-tử, có thấy và hiểu rõ, thì ắt khen cơ xảo của người viết. Nhầm để ấy là ý làm cho vui mà tức cười riêng; hề có hiểu mới có vui. Và chủ ý là làm một cái máy để xem thể tình coi thử đủ khôn thì dừng kiêu, còn kiêu thì phải mất. — Trần-giải-Nguồn hỏi? Nàng Tây-Thị có sắc hay không? ả có. Vì như nàng ở chung trong cung nguyệt với Hạng-Nga, thì phải kém sắc hơn nàng ấy phải không? Nếu phải, thì lia khỏi cung nguyệt thì sắc đẹp một mình khỏi thua ai. — Xin xem cho kỹ, hai câu có ý hết: « Tiên-tử xuống trần mới đẹp hơn người trần. Vì như ở cõi tiên, thì chưa ắt đẹp hơn người khác. Còn Tây-thị chưa người cung nguyệt ra mới đẹp, chớ gần người ấy có đẹp hơn đâu. Ấy đó đều nói nàng Triệu-Đông tuy sắc đẹp, mà ý còn nhường kẻ đẹp hơn. Cao nhơn tắc hữu cao nhơn trị, lời nói phải đề, nếu không đề thì lắm.

Cũng rõ biết sĩ nhơn trong lục tỉnh cũng nhiều; đều chưa rõ biết những người nào có bệnh, này mới tưởng rằng có người mang bệnh nặng, dầu có thuốc hay cũng khó chữa, duy bạc cho nhiều, thét ra nước mà hàng lỗ tai và khỏe con mắt mới bớt bệnh. — Tôi nói bệnh mà chẳng biết tên-bằng qui-hữu có biết bệnh chi không? Nếu tôi tỏ bệnh ấy ra, thì chỉ cho khỏi chứ vị tức cười. Bệnh sĩ nhơn là đau con mắt với lỗ tai, làm cho không thêm nghe, không thêm thấy những tiếng phải việc hay của người nên chẳng nghe khen đến chi của ai hết. Cái bệnh làm sao lại làm cho thấy những việc bày đều quấy tiếng đó, biết mà chê; biết chê chớ không

biết khen, thấy chớ bày chớ không thấy chớ phải. Xem coi có tức cười không? Cách học Thanh-nhơn có nói: « Cuốn phụ chi ngôn Thanh-nhơn trạch giեն. » — Đền đối đũa diên mà có một lời phải, thì ngài còn bỏ hết thấy quây, mà lựa một lời phải thay.

ít lời sơ, mà nghĩa mật, dặng cho tôn bằng qui-hữu xem kì trung hữu lạc.

TRẦN-GIẢI-NGUỒN.

MUTUELLE de FRANCE et des COLONIES

CÔNG-TI BẢO HIỂM NHƠN MẠNG

Bên nước Đại-pháp và trong các xứ thuộc địa
(LA MUTUELLE DE FRANCE ET DES COLONIES.)

Cáo bạch.

Ông Le Bret, là quản-lý Công-ti ở tại Sài-gòn, đường Bonnard số 39, xin kính rao cho thiên-hạ dặng hay rằng có một mình ông ấy có quyền phép-đội-lý, cho công-ti trong Nam-kỳ và nước Cao-mên mà thôi.

Ấy vậy, xin những người có can dự đến việc lợi ích trong Công-ti, phải phòng ngừa kẻ lộng quyền lấy thanh giá của Công-ti mà đến khuyến lơn cho thiên hạ làm theo các việc lý tài trái trong qui-chế chương trình của Công-ti.

Cáo Bạch.

Người đau mới mạnh, kẻ công việc nhiều, người hay đi săn bắn, kẻ có chí chán du; người haysuy nghĩ cùng kẻ yêu gầy, mà muốn phục hồi nguyên lực thì phải uống thứ thuốc-hiệu Glycero kola hay là Glicéro-Arsenié của thầy Henry Mure.

Bán tại tiệm thầy Béranguier ở Saigon mỗi ve giá bốn quan năm tiền tây, còn mua một lược hai ve thì giá tám quan.

BỐN QUÁN CẦN TÍN

Bốn quán kính lờ lời trước kiêu lờ với chư quý hữu, sau xin trần tình cho rõ lẽ dục trong: Nhứt trình Nông-cỏ-mín-đám lập từ 1^{er} aoút 1901, đến nay, cũng gần giáp một năm, nhờ ơn các quý-hữu mua mà xem đăng ba trăm hai mươi lăm vị. Xin chư quý hữu xê coi anh em chúng tôi, chẳng những lờ công mà thôi, mà lại lờ tiền nữa. Tuy vậy mà đều làm hữu ít người, thì anh em chúng tôi dẫu lờ công dẫu lờ tiền, cũng chẳng mỗi cái, nguyện làm cho đến thành sự cho người mới thôi. Thương ôi! Chẳng những là ít người muốn xem là thôi, mà lại trong số ba trăm hai mươi lăm người mua, thì có hai trăm lờ đã trả tiền. Xin như vậy thì bực cho chúng tôi lắm.

Nay chúng tôi xin đem trọn những chư vị chưa trả vô, nhứt trình này, dặng nhắc cho nhớ, rằng gởi bạc đến cho bốn quán, dùng mà xài đồ kéo lờ nhiều lắm. Xin chớ phiền sao mà lờ tiền, vì thiếu và lờ nên phải hồi.

NGÀY	Nhà ở	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
HẠT TRA-VINH				
1 ^{er} Aoút 1901	1	Điêu, hội đồng	Hòa-hảo	1 Năm
"	2	Son-Phịch, cai-tổng	Bình-hóa	1 id.
"	3	Nguyễn-ngọc-Long, cai-tổng	Ngãi-thập	1 id.
"	4	Võ-văn-long, cai-tổng	Bình-khánh-thượng	1 id.
"	5	Nguyễn-khắc-Thành, cai-tổng	Bình-phước	1 id.
"	6	Nguyễn-văn-Hội, cai-tổng	Ninh-thuận	1 id.
"	7	Tăng-Rất, cai-tổng	Bại-dư, Ngãi-long-thượng	1 id.
"	8	Thạch-âm, cai-tổng	Hiếu-tử	1 id.
"	9	Hồng-khánh-Văn, phó-tổng	Tiêu-cáo	1 id.
"	10	Nguyễn-văn-Búc, cai-tổng	Hưng-nhon, Ngãi-long-thượng	1 id.
"	11	Trần-văn-Tập, phó-tổng	Trà-nhiều-thượng	1 id.
"	12	Trang-văn-Chữ, cai-tổng	Thạnh-nguyên	1 id.
"	13	Son-Keo, cai-tổng	Kỳ-la	1 id.
"	14	Hồ-văn-Trạch, cai-tổng	Trường-lộc	1 id.
"	15	Phạm-ngọc-Châu, phó-tổng	Trường-lộc	1 id.
"	16	Phạm-văn-Lôi, hương-sư	Lông-thế, Bình-trị-hà	1 id.
"	17	Nguyễn-văn-Phượng, hương-chủ	An-tĩnh, Thạnh-hòa-trung	1 id.
"	18	Trần-ngọc-Chương,	Cầm-huê, Bình-hóa	6 tháng
HẠT MY-THO				
1 ^{er} Aoút 1901	19	Đoàn-văn-Phú, Interprète	Tribunal	1 Năm
"	20	Đoàn-công-Luân, propriétaire	Mỹ-chánh, Thạnh-phong	1 id.
"	21	Nguyễn-văn-Bích, hội-dồng	Phong-phú	6 tháng
"	22	Ngô, cai-tổng	Lợi-Thuận	1 Năm
"	23	Hy, huyện	Cai-bè	1 id.
"	24	Tông, Interprète	Commissariat	1 id.

NGÀY	Nhà ở	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
HẠT RACH-GIA				
1 ^{er} Aoút 1901	61	Chiêu, thôn-trưởng	E. V.	1 Năm
HẠT CÁN-THO				
1 ^{er} Aoút 1901	25	Võ-văn-Hương, hương cả	Mỹ-khánh, Định-bảo	1 Năm
"	26	Bù-hữu-Thoại, hương-thôn	Nhon-nghĩa, id.	1 id.
"	27	Nguyễn-thành-Trị, hội-dồng thăm-án	Nhon-ai, id.	1 id.
"	28	Trần-thiện-Quê, hội-dồng	Trà-nóc	1 id.
"	29	Thức, Secrétaire	Perception	1 id.
"	30	Võ-văn-Huỳnh	Trà-nóc	1 id.
HẠT GÒ-CÔNG				
1 ^{er} Aoút 1901	33	Dương-văn-Vọng, secrétaire	Inspection	1 Năm
HẠT BA-RIA				
"	34	Bùi-thành-Liêm, hội-dồng	Long-diên	1 Năm
"	35	Trần-quan-Thuận, huyện	E. V.	1 id.
"	36	Thiệu, secrétaire	E. V.	1 id.
"	37	Trần-văn-Hùng, cai-tổng	Phước-hưng-thượng	1 id.
"	38	Đước, phủ	E. V.	1 id.
HẠT GIA-ĐÌNH				
"	39	Nhon, secrétaire	id.	1 Năm
"	40	Phan-quan-Chân, secrétaire	id.	1 id.
"	41	Phạm-hữu-Thành, id.	id.	1 id.
"	42	Nguyễn-văn-Quyên, cai-tổng	Long-vinh-hạ	1 id.
"	43	Nguyễn-lộc-Trình, cai-tổng	An-thành	6 tháng
"	44	Xã-trưởng	Linh-chiều-tây, An-diên, Thủ-đức	1 Năm
HẠT BEN-TRE				
"	45	Nguyễn-quân-Quần, hội-dồng	Bảo-đức	1 id.
"	46	Đoàn-văn-Song, cai-tổng	Minh-thiện	6 tháng
"	47	Nguyễn-kien-Hồ, xã-trưởng	An-thành, Minh-dạo	1 Năm
"	48	Nguyễn-trương-Hưng, phó-tổng	Minh-dạo	1 id.
"	49	Phạm-trình-Tường, cai-tổng	Minh-quốc	3 tháng
THÀNH SAI-GON				
"	50	Học, huyện	1 ^{er} bureau Gouvernement	1 Năm
"	52	Tru, Interprète	10, Pellerin,	1 id.
"	53	Hiếu,	Imprimerie Legros	1 id.
"	54			1 id.
"	55	Phong, Secrétaire	Imprimerie l'opinion,	1 id.
"	56	Thiệt, Employé	30, Boulevard Charner,	1 id.
"	57	Linh, Employé	30, Quai Arroyo Chinois,	1 id.

NGAY 19 JUNE 1902.

Le Gérant CANAVAGGIO.

1 ^{re} Page le cent.....	\$ 1 50
2 ^e Page le cent.....	\$ 1 00
3 ^e Page le cent.....	\$ 0 80
4 ^e Page le cent.....	\$ 0 60

Còn dền như ngọc, hoặc thủy xoàng hoặc
trần châu, thiết là vật khế đời thiết dĩ

Nhưng vậy mà có một điều để làm nghĩa là người nào mà lãnh phần xem coi những đồ đem đến tiệm mình, thì đừng có kiểu tử, đừng có khi tâm, đừng có nghe lời người chuốt ngọt, đừng có làm họ thông thuật nhiều, thông thạo xem đi xét lại cho kỹ, cho ~~lành~~ cho ~~đẹp~~ gấp; đều chi, phải cho để đặc sản trên. Vì sao? cũng vì là của vốn nhiều người, lại hại bạc muốn, mà người ta, đã có lòng phứ tất tin cậy mình thì

phận của mình, cho bởi đủ cái công của nhiều người có vốn, mà tin mình. Ấy là biết đạo làm người, người mà dặng vậy, dẫu dẫu chỉ cho khó mấy, nó cũng trở ra dễ. Vì không làm không sai, không gặp, không kiêu. Trong cái việc bốn phận mình, chớ khinh mà ưa những dẫu vui trong giây phút đẹp trong nháy mắt, là dẫu vô ích. Người mà dặng vậy, xem coi, có phải là dễ không? Cứ một dẫu thì tắc hành, phi tắc chỉ, thì là đủ.

Về những đồ hàng dễ tợ lụa khăn áo thì cứ cầm lấy những đồ còn mới, còn tốt xin chớ có thâu nạp những đồ cũ lắm, chắc người đi cầm phải bỏ, hễ bỏ thì đủ sáu tháng mới dặng bán nếu bán không ai mua, thì tịm lỗ. Vậy cho nên xin một dẫu phải cần thận mới dặng.

Định giá cầm:

Đều nấy là đều khó hạng nhất trong phép cầm đồ, tôi hiểu rằng chừ vị chưa nghĩ đến thì tưởng dễ vì xem ra thì dễ. Còn tôi thì nghĩ là khó, vì xét lại cho kỹ, thiệt là khó lắm.

Một dẫu khó, là vàng có cao thấp đồ có khéo vụng, ngọc có tốt xấu khách có hậu bạc.

Hai dẫu khó, là đồ có ngay gian vật nhiều thiệt giả;

Ba dẫu khó, là định giá khinh, thì người trọng chẳng thêm cầm; còn ra giá trọng, bị kẻ khinh hay gạt gẫm.

Bốn dẫu khó, là không phân biệt, việc làm ra lộn xộn, còn chẳng công bình phải có chuyện dối gạt.

Xem coi khó là dường nào? Vậy việc coi đồ cầm, thử bạc vàng, thì phải lựa người độ lượng phân minh, sảo thông thời vụ, dặng cho rõ vàng thì vàng mà phải có giá trọng giá khinh, còn ngọc cũng ngọc cho biết định cao định thấp.

Định sơ:

Vàng y thiệt tốt chẳng phải đồ dậu hoặc kiến, vàng trong vàng chạm, hột hay là cá-rá cứ lấy giá hai phần ba trong giá thường của vàng. Vàng đồ dậu thì phần nửa giá thường.

Ngọc xoàng cùng trân châu vô giá (ấy là khó lắm).

Đồ mặc tợ lụa nhiều vân cứ một phần ba trong giá mua.

Ấy là định phỏng, chớ đều khó nấy sẽ phải thất cho người lãnh, việc ấy.

Bởi vậy đến lúc lựa người mà dễ việc có một dẫu lựa cho phải cho nhắm thì dặng; xét lại cũng chẳng khác chỉ lựa một tay tướng đối có

tri, dễ cho người kiểm cơ nhĩ tất, thì là hơn. Đều nấy là luận sơ, vì như đèn công việc thành thì nguyên hết sức tôi phân trần cách điều lý cho. Cách cầm đồ chung.

(Sau sẽ; tiếp đều khác)

Lương-Dù-Thước, Bền-tre.

Tam-quốc-chỉ tục dịch

(tiếp theo.)

Sứ vua về ra mắt Tào-Tháo, nói lại việc Huyền-Đức không giết Lữ-Bô, Tháo hỏi Tuân-Vĩt rằng: Kê ầy chẳng thành, nài sao? — Vĩt thưa: « Có một kẻ khác, tên là Kê (Xúi hùm nuốt muôn lang). — Tháo hỏi: « Kê ra làm sao? » — Vĩt thưa: « Khá thắm sai người qua chỗ Viên-Thuật ở mà rao báo, nói rằng: Lữ-Bị đứng mặt biển, xin trị Nam-quận. Thuật nghe lời đó, ắt giận rồi đánh Bị. Rồi ông chiêu rỏ ra báo Lữ-Bị đánh Viên-Thuật. Hai đảng đánh với nhau; Lữ-Bô ắt sanh dị tâm. Ấy là kẻ xúi hùm nuốt muôn-lang vậy. » — Tháo cả mừng, trước sai người đến xứ Viên-Thuật, sau đã chiêu Thiên-tử khiến người qua Từ-châu.

Huyền-Đức ở Từ-châu, nghe sứ vua đến, ra ngoài quách nghinh tiếp, mở chiếu ra đọc, chừa khiến đầy binh đánh Viên-Thuật; Huyền-Đức lãnh mạng; đưa người sứ về trước. — Mỗ-Trước nói: « Đều nấy cũng là kẻ của Tào-Tháo nữa. » — Huyền-Đức nói: « Tuy thiệt là kẻ, mà mạng vua chẳng khá trái vậy. » — Bèn điểm quân mã, nội ngày lên đường. — Tôn-Cảng nói: « Trước hết khá để người giữ thành cho an. » — Huyền-Đức hỏi: « Trong hai em, ai khá giữ thành? » — Quang-Công thưa: « Em xin giữ thành này. » — Huyền-Đức nói: « Ta sớm tối muốn cùng em, nghị việc, há khá lìa nhau. » Trương-Phi thưa: « Em xin giữ thành này » Huyền-Đức nói: « Em giữ chẳng dặng thành này; một là uống rượu rồi, thì càng cường, đánh đập quân lính, hai là làm việc chỉ đều khinh dễ, chẳng theo người cang, vậy ta chẳng an lòng. » — Trương-Phi thưa: « Em từ đây sập đèn không uống rượu, chẳng đánh quân lính, các dẫu, đều nghe người khuyên cang thì xong. » — Mỗ-

Trước nói: « Chớ miệng không theo lòng. » — Phi giận nói: « Ta theo anh ta đã lâu năm chưa tán thất tín, người làm sao khinh dễ ta? » — Huyền-Đức nói: « Em tuy nói như vậy, chớ anh trọn chẳng an lòng. » Lại xin Trần-nguon-Long giúp đỡ, sớm tối, khiến ít uống rượu; và chớ dễ lời việc. Trần-Đặng lên tiếng chịu. — Huyền-Đức, phản phủ rồi, bèn kéo quân mã, quân bộ, ba muôn lía Từ-châu trong Nam-dương lần phát.

Viên-Thuật nghe đồn Lữ-Bị đứng biểu, muốn dục Châu-huyện, giận lắm nói: « Thăng dật-chiều, đóng-dép, đã chìm cứ quận lớn với các chừ hầu đóng hàng, ta đang muốn đánh nó, nó lại tính trước ta, thiệt đáng giận lắm. » — Bèn sai Kỳ-Linh đầy binh mười muôn, kéo rìe qua Từ-Châu. Hai bên nhóm quân nơi đất Hu-gi; Huyền-Đức ít binh hạ trại kế núi và gần mé nước. — Tên Kỳ-Linh, người-Son-dông, dùng cây đao lớn ba mũi, nặng năm mươi cân. Ngày ấy dẫn binh ra trận cả mang Lữ-Bị rằng: « Đứa thôn phu sao dám lèn, bờ cõi ta? » — Huyền-Đức nói: « Ta vưng chiều lệnh Thiên-tử bắt tội kẻ làm tội nghịch, người nay dám đến cự sao, tội đáng chém đầu. » — Kỳ-Linh giận dữ, dục ngựa múa đao, đến chém Huyền-Đức. — Quang-Công nạt lớn nói: « Đứa thất phu chớ khá ý mạnh. » — Ra ngựa đánh với Kỳ-Linh, liên ba mươi hiệp, chẳng phân hơn thua. — Kỳ-Linh kêu lớn nói: « Nghỉ một chút. » — Quang-Công bèn trở ngựa về trận đứng chờ. — Kỳ-Linh mới khiến phó tướng là Tuấn-Chánh ra ngựa. — Quang-Công nói: « Báo Kỳ-Linh ra đánh với ta coi ai hơn thua. » — Tuấn-Chánh nói: « Người là tướng nhỏ vô danh, chẳng phải người xứng tay với Tướng-quân Kỳ-Linh. » — Quang-Công cả giận, thăng đèn đánh Tuấn-Chánh; giao ngựa một hiệp chém Tuấn-Chánh dưới ngựa. Huyền-Đức dục binh rìe đến; Kỳ-Linh cả thua, lui binh về thủ nơi cửa Hoài-âm, chẳng dám ra giao chiến; chỉ khiến quân sĩ đến cướp dinh dục trại; đều bị binh Từ-châu giết thua, để dẹp vụ hai binh cự với nhau lại. — Nói về Trương-Phi, từ đưa Huyền-Đức đến sau mỗi tập sự phủ cho Trần-nguon-Long quản lý; còn quân cơ việc lớn thì mình xem xét. — Một ngày kia, thiết yến mời các quan thú tiệc. Các người ngồi yên rồi, Trương-Phi nói rằng: « Anh ta khi ra đi, dặn ta ít uống rượu, vì e

sanh lỗi việc; thôi các quan ngày nay hễ thấy phải uống cho say, rồi mai sẽ cầm rượu; giúp ta giữ thành, ngày nay chừa uống cho vui. — Nói rồi đứng dậy với các quan bưng chén; rượu rồi đến trước mặt Tào-Báo. Báo nói: « Ta theo lời trời rằng, chẳng hề uống rượu. » — Phi nói: « Bọn đánh giặc, sao lại chẳng uống rượu; ta muốn người uống một chén. » — Báo sợ hãi cực chẳng đã, gắp uống một chén. Trương-Phi rót giấp vòng các quan rồi, mình rót cho mình chén lớn uống liền hơn vài mươi chén; say rồi, rồi lại đứng dậy châm thêm cho các quan; rượu đến Tào-Báo. — Báo nói: « Tôi thiệt uống nữa không dặng. » — Phi nói: « Người đã biết uống, sao lại thôi từ? » — Báo hai ba lần không uống. Phi bị say rượu, vì rượu phát giận nói: « Người trái tướng lệnh của ta, đánh một trăm. » Mới kêu quân sĩ bắt đi xuống. — Trần-nguon-Long nói: « Ông Huyền-Đức lúc ra đi, cũng có phần phủ với người nhiều dẫu. » — Phi nói: « Người là quan văn, chỉ coi lấy việc văn, chớ đến mà dạy tá. » — Tào-Báo không nài, chỉ cầu xin tha, nói: « Ông Dục-Đức, xin vì rẻ tôi, dặng tha tôi. » — Phi hỏi: « Rẻ người là ai? » — Báo thưa: « Là Lữ-Bô » Phi cả giận nói: « Ta thiệt không muốn đánh người, người lại đem Lữ-Bô nhát ta, ta quyết đánh người, cũng như đánh Lữ-Bô vậy. » Các người khuyên cang không nghe, đem Tào-Báo đánh đến năm mươi. Mấy người khổ khổ xin tha mới thôi. — Tiệc tan, Tào-Báo về hạn Trương-Phi, liền đem sai người đem hai phong thư qua Tiểu-bái cho Lữ-Bô, thuật việc Trương-Phi vô lễ, và Huyền-Đức đã qua Hoài-nam, đêm nay thừa lúc Phi say, khá dẫn binh đến lấy Từ-châu, chớ khá làm cớ hội này. — Lữ-Bô xem thư rồi, thỉnh Trần-Cung đến thương nghị. — Cung nói: « Tiểu-bái nguyên chẳng phải chỗ ở lâu dặng, nay Từ-châu đã có thể dặng, khá nhơn hờ mà lấy; nếu bỏ không lấy, sau cố ăn năn cũng muộn. » — Bỏ theo lời đó, liền mang giấp lên ngựa, lãnh năm trăm quân đi trước, khiến Trần-Cung dẫn đại quân đi kế, và Cao-Thuân dẫn quân theo sau lần phát. — Tiểu-bái khỏi Từ-châu, chỉ bốn mươi lăm dặm, hễ lên ngựa đến liền; Lữ-Bô đến dưới thành rồi chừng canh tư, trấn tổ; trên thành không hay. Bỏ đến bên cửa thành kêu, nói: « Lữ-sứ-quân có cơ mật, khiến người đến. — Trên thành có Tào-Báo,

quân báo cho Tào-Báo hay; Báo ở trên thành xem thấy, mới khiển quân sĩ mở cửa. — Lữ-Bô một tiếng ám hiệu, chúng quân tước vào la hét cả đây. — Trương-Phi đang say nằm trong phủ, kẻ bên là bên hữu mau đỡ dậy, và thông báo rằng Lữ-Bô mở cửa thành kéo binh gần đến. Trương-Phi cả giận, lật đặt mang giáp, xách cây bác-xà-mâu ra cửa phủ, lên ngựa vừa dặng, thì quân mã của Lữ-Bô vừa đến. — Hai đảng gặp nhau, thì Trương-Phi say chưa tỉnh, đánh không đủ sức; Lữ-Bô vốn biết Phi mạnh cũng không dám bức. Mười tám quân kỵ yên tướng bảo phủ Trương-Phi riết ra cửa Đông-môn; họ hết thấy gia quyến của Huyền-Đức ở lại trong phủ, vì chẳng kịp thoát khỏi đến. — Còn Tào-Báo thấy Trương-Phi còn chừng mười mấy người hộ tống, lại khinh là say; nên dẫn một trăm mười người cang đến. — Phi thấy Báo cả giận, dục ngựa đến rước đánh ba hiệp Tào-Báo thua chạy; Phi cang đến mé sông, một thương đâm trúng sau ruột, liền người và ngựa thác ở trong sông. Phi ở ngoài thành chiêu hô binh lính kẻ nào ra thành đều theo Phi qua Hoài-nam. — Lữ-Bô vào thành vào an dân cư, và khiển quân sĩ một trăm người, giữ nhà cửa của Huyền-Đức, cảm không cho ai vào gần. Trương-Phi dẫn vài mươi quân, đi đến đất Hu-gi ra mặt Huyền-Đức, tỏ bày việc Tào-Báo và Lữ-Bô trong ứng ngoài h, nửa đêm dục Từ-châu. — Chúng đều th. — Huyền-Đức than rằng: « Đặng nào đủ mừng, mà nào đủ lo. » — Quan-Công hỏi: « Tàu tàu ở đâu? » Phi nói: « Đều bị sa ở trong thành. » Huyền-Đức làm thình không nói. — Quan-Công dậm chân, hờn rằng: « Mi lúc dõng giữ thành nói làm sao? Anh dận, mi làm sao? Đền nay thành đã mất; còn chỉ dấu lại bị sa; làm sao cho phải dặng? » — Trương-Phi nghe nói sợ sệt, không chỗ nói năng, mới rút gươm muốn tự vận.

Chánh thị:

Bưng chén uống vui tình nở dặng,

Rúc girom liêu thác lối đã rời.

Chẳng biết Trương-Phi tánh mạng đường nào,
và nghe bài sau phần dãi.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAYAGGIO

Ốt bán bạc muôn.

Các quý viên không tin lời tôi nói như vậy, xin vào làng Tân-sơn-nhứt, Tân-sơn-nhì và làng Phú-nhuận, thuộc hạt Gia-dịnh mà coi. Trong cả ba làng ấy dân đều chăm một việc trồng ốt với cà-tây mà cũng đủ chi độ tháng ngày, cũng đủ làm giàu làm có.

Ốt trồng ngô thấy mà kinh: biết là muôn ngàn nào mà kẻ. Ốt chia bãi phơi khô rồi vào bó vào vừa để bán cho Chà và lái buôn miêng-dưới. Các quý viên cũng rõ rằng người các miêng-dưới hay ăn cay. Biết một tạ ốt khô bán bao nhiêu không? — Lối 40 dồng bạc một tạ. Thử nhiều hội còn bán dặng tiến hơn nữa. Đền cả ba làng bán ốt như vậy, năm này qua năm khác, vậy thì tình thử mà coi có được bạc muôn hay không?

Các tỉnh phía dưới dân mở rừng ruộng rẫy cũng có trồng ốt trồng kiểu tốt lắm vì đất phân nhiều hơn miệt trên. Song trồng đủ ăn dùng trong xóm trong làng mà thôi. Tiệt thay? Phải chi biết rồi ốt có bán đi nước khác, thì các người mở rừng các tỉnh dưới càng thêm được nhiều tiền làm ăn. Tôi ước ao các quý viên coi Nhứt-trình, nói chuyện lại cho những người làm rẫy mở rừng rõ được cuộc thương mại đời nay, thì dân mình sanh phước ất dẽ.

Cổ ngữ có nói rằng:

Nhứt xuất nhĩ táo;

Nhứt nhập nhĩ tức;

Tạc tỉnh nhĩ âm;

Canh diễn nhĩ thực;

Bê lực hà hữu u ngã lai!

Thơ-Châu-Thơ-sanh.

Trồng dưa bầu,

(tiếp theo)

Rẫy gì cũng dễ chịu và còn có khi hết dặng, và dưa còn nhịn dặng; chờ rẫy lứa làm dưa thì cháy lá, héo dây, vì vậy nên kẻ nông phu hay lo sợ ít dám nói rẫy? Coi chừng như mới muôn rẫy, thì trước hết trời bật ngọn gió chướng, vài ngày; ban ngày thì u ám ám cang? tôi lại sương

sa lải rải; chừng ấy thì là có rẫy gió, chừng vài bữa lại kẻ lầy rẫy sương, sương gió đủ rồi, thì rẫy lứa phát lên, chừng rẫy lứa ứng dây, ời thôi! gộc dưa nóng bùng như lửa dốt; ngọn lại chèo queo, lá quăn, dây chạy trái lại nhớt da, vỏ kêu phình-phịch; đến thế là hết kẻ chi.

Cách phòng rẫy như sau này: Khi dưa xây bàn thang rồi thì kiếm cỏ mặt hay là cỏ chỉ, chừng năm ba gánh đem dẽ gần đám dưa mành trống, phơi cho khô; coi chừng huôn ngọn gió chướng thì đem lại bón gốc, mà chất dẽ, chừng sương vừa lại rai dẽ bột, thì dốt lên, kẻ ngọn lửa cháy lên cao, có hơi gió lấy phảy, khói ấy vừa bay vào đám dưa phướng phát chừng một canh, sáng ra lấy tro bột dẽ trên gió cho nó bay một ngày một ít vào đám dưa thì rẫy lứa không có.

Còn rẫy gió thì phải cho trăng thì thôi, vì nó nhờ ngọn gió chướng cho nên bật ngọn gió chướng, mới sanh rẫy; dẽ rẫy gió có cũng không dẽn hại, như rẫy gió, rẫy sương là là từ bị ngọn dẽn lại chớ không dẽn hại gì. Mà dẽn rẫy gió, rẫy sương nó kêu đường cho rẫy lứa làm hư, hại người nông phu mà thôi.

Mấy kỳ nay luận chuyện trồng dưa lợi hại. Bây giờ tôi xin quý viên phải phòng các dẽn hại về đất trồng.

Đất trồng dưa bầu, là đất giống cát và đất củ lao mới nổi mà thôi, ngoại trừ hai giống đất này thì không đất nào trồng dặng. Nhưng vậy phải biết đất giống thì trồng vài mùa mà thôi, nếu trồng lặp thì làm sao cũng không khỏi chạy. Tuy trồng dặng vài mùa, chớ không phải trồng dặng lặp hàng, nghĩa là mùa đầu trồng hàng ngang, rồi mùa kế cũng trồng ngang như năm rồi chớ dặng; phải trồng lại hàng dọc cho nó dẽ đất giống làm học đất học về giống, thủ nghĩa là cái rỏ năm nay dẽng gặp rỏ năm ngoài.

(Sau sẽ tiếp theo.)

Nguyệt-THẠNH: Đàng-dải-Nhon

Quảng văn thi cuộc.

(cuộc thứ nhứt)

Nay muôn mở một cuộc thông đồng cho văn nhơn tài từ xa gần vui chơi với nhau cho dẽ. Tuy xa cách mặt dẫu, chớ cũng dẽng thình khi.

Xưa nay, ai này dẽu biết bài thơ « Lão-kị quí y là hay; không ai họa lại được cho bằng. Vậy nay dõng, ngược lại ra dẽ như sau này mà làm thử coi có hay chăng.

« Thanh ny hồi tục »

Xin chur dai nhơn tài từ rảnh làm chơi văn chi cũng được, làm rồi xin biên ra ký tên cùng dẽ chỗ ở, bỏ vào thơ gửi cho M. Huê, thầy giáo trường Bèn-tre, sẽ ra công khó, mới những kẻ lão thành văn nhơn tài từ nhóm lại được coi sắp theo thứ lớp. Ba bài, thứ nhứt, thứ nhì, thứ ba sẽ biên gửi xin in vào Nhứt-trình cho chur, quý viên nhơn làm.

Lại thấy ấy sẽ kính gửi cho ông chủ bút bài thơ thứ nhứt một bộ sách coi chơi, lấy tình con nhà mộ điệu với nhau.

MUTUELLE de FRANCE et des COLONIES

CÔNG-TI BẢO HIỂM NHƠN MẠNG

Bên nước Đại-pháp và trong các xứ thuộc địa
(LA MUTUELLE DE FRANCE ET DES COLONIES.)

Cáo bạch.

Ông Le Breil là quản-lý Công-ti ở tại Sài-gòn, đường Bonnard số 39, xin kính rao cho thiên-hạ dặng hay rằng có một mình ông ấy có quyền phép dẽi-lý, cho công-ti trong Nam-kỳ và nước Cao-mên mà thôi.

Ấy vậy, xin những người có cang dự đến việc lợi ích trong Công-ti, phải phòng ngừa kẻ lộng quyền lầy thanh giá của Công-ti mà dẽn khuyển-lơn cho thiên-hạ làm theo các việc lý tài trái trong quỹ-chê chương trình của Công-ti.

Cáo Bạch.

Người đau mới mạnh, kẻ công việc nhiều, người hay đi săn bắn, kẻ có chí châu du, người hay suy nghĩ cùng kẻ yêu gầy, mà muôn phục hồi nguyên lực thì phải uống thứ thuốc hiệu Glycero kola hay là Glicéro-Arsenié của thầy Henry Mure.

Bán tại tiệm thầy Béranguier ở Sài-gòn mới rẻ giá bòn quan năm tiền lầy, còn mua một lược hai vé thì giá tám quan.

BỘN QUÁN CÁN TÍN

Bộn quán kinh ít lời trước kiểu lời với chư quý hữu, sau xin trấn tĩnh cho rõ lẽ dục trong Nhựt trình Nông-cỏ-min-đam lập từ 1^{er} aoút 1901, đến nay, cũng gần giáp một năm, nhờ ơn của các quý-hữu mua mà xem dặng ba trăm hai mươi lăm vị. Xin chư quý hữu xét coi anh em chúng tôi, chẳng những lỗ công mà thôi, mà lại lỗ tiền nữa. Tuy vậy mà đều làm hữu-ít cho người, thì anh em chúng tôi dẫu lỗ công dẫu lỗ tiền, cũng chẳng một chi, nguyên làm sao cho đến thành sự cho người mới thôi. Thương ôi! Chẳng những là người muốn xem mà thôi, mà lại trong số ba trăm hai mươi lăm người mua, thì có hai trăm lẻ đã trả tiền. Xin coi như vậy thì hẹp cho chúng tôi lắm.

Nay chúng tôi xin đơm trọn những chư vị chưa trả vô, nhựt trình này, dặng nhắc cho nhớ rõ, rằng gởi bạc đến cho bộn quán, dùng mà xài đồ, kéo lỗ nhiều lắm. Xin chớ phiền sao mà hỏi tiền, vì thiếu và lỗ nên phải hỏi.

NGÀY	Nos p ^o rtan	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAOL LẤU
HẠT TRA-VINH				
1 ^{er} Aoút 1901	1	Biểu, hội đồng	Hòa-hảo	1 Năm
"	2	Son-Phích, cai-tổng	Bình-hóa	1 id.
"	3	Nguyễn-ngọc-Long, cai-tổng	Ngãi-thập	1 id.
"	4	Võ-văn-long, cai-tổng	Bình-khánh-thượng	1 id.
"	5	Nguyễn-khắc-Thành, cai-tổng	Bình-phước	1 id.
"	6	Nguyễn-văn-Hội, cai-tổng	Ninh-thuận	1 id.
"	7	Tăng-Rất, cai-tổng	Bại-dư, Ngãi-long-thượng	1 id.
"	8	Thạch-Ấm, cai-tổng	Hiếu-tử	1 id.
"	9	Hồng-khánh-Vân, phó-tổng	Tiểu-cần	1 id.
"	10	Nguyễn-văn-Búc, cai-tổng	Hưng-nhơn, Ngãi-long-thượng	1 id.
"	11	Trần-văn-Tập, phó-tổng	Trà-nhiều-thượng	1 id.
"	12	Trang-văn-Chữ, cai-tổng	Thanh-nguyên	1 id.
"	13	Son-Kèo, cai-tổng	Kỳ-la	1 id.
"	14	Hồ-văn-Trạch, cai-tổng	Trường-lộc	1 id.
"	15	Phạm-ngọc-Châu, phó-tổng	Trường-lộc	1 id.
"	16	Phạm-văn-Lôi, hương-sư	Long-thá, Bình-trị-hà	1 id.
"	17	Nguyễn-văn-Phước, hương-chủ	An-tĩnh, Thanh-hòa-trung	1 id.
"	18	Trần-ngọc-Chương,	Cầm-huê, Bình-hóa	6 tháng
HẠT MY-THO				
1 ^{er} Aoút 1901	19	Đoàn-văn-Phú, Interprète	Tribunal	1 Năm
"	20	Đoàn-công-Luân, propriétaire	Mỹ-chánh, Thanh-phong	1 id.
"	21	Nguyễn-văn-Bính, hội-dồng	Phong-phú	6 tháng
"	22	Ngô, cai-tổng	Lợi-Thuận	1 Năm
"	23	Hy, huyện	Calbè	1 id.
"	24	Tông, Interprète	Commissariat	1 id.

NGÀY	Nos p ^o rtan	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAOL LẤU
HẠT RACH-GIA				
1 ^{er} Aoút 1901	61	Chiêu, thôn-trưởng	E. V.	1 Năm
HẠT CÁN-THO				
1 ^{er} Aoút 1901	25	Võ-văn-Hương, hương cả	Mỹ-khánh, Bình-bảo	1 Năm
"	26	Bùi-hữu-Thoại, hương-thần	Nhơn-ngĩa, id	1 id.
"	27	Nguyễn-thành-Trị, hội-dồng thăm-án	Nhơn-ai, id	1 id.
"	28	Trần-thiện-Quê, hội-dồng	Trà-nóc	1 id.
"	29	Thư, Secrétaire	Perception	1 id.
"	30	Võ-văn-Huỳnh	Trần	1 id.
HẠT GÒ-CÔNG				
1 ^{er} Aoút 1901	33	Dương-văn-Vạng, secrétaire	Inspection	1 Năm
HẠT BA-RIA				
"	34	Bùi-thành-Liêm, hội-dồng	Long-diên	1 Năm
"	35	Trần-quan-Thuần, huyện	E. V.	1 id.
"	36	Thiệu, secrétaire	E. V.	1 id.
"	37	Trần-văn-Hùng, cai-tổng	Phước-hưng-thượng	1 id.
"	38	Bước, phú	E. V.	1 id.
HẠT GIA-ĐÌNH				
"	39	Nhơn, secrétaire	id.	1 Năm
"	40	Phan-quan-Chân secrétaire	id.	1 id.
"	41	Phạm-hữu-Thành id	id.	1 id.
"	42	Nguyễn-văn-Quyên, cai-tổng	Long-vinh-hạ	1 id.
"	43	Nguyễn-lộc-Trình, cai-tổng	An-thành	1 id.
"	44	Xã-trưởng	Linh-chiếu-tây, An-diêm, Thủ-đức	6 tháng
HẠT BEN-TRE				
"	45	Nguyễn-quân-Quần, hội-dồng	Bảo-đức	1 id.
"	46	Đoan-văn-Song, cai-tổng	Mĩnh-thiện	6 tháng
"	47	Nguyễn-kien-Hồ, xã-trưởng	An-thành, Mĩnh-dạo	1 Năm
"	48	Nguyễn-tương-Hưng, phó-tổng	Mĩnh-dạo	1 id.
"	49	Phạm-trình-Trường, cai-tổng	Mĩnh-quốc	3 tháng
THÀNH SAI-GON				
"	50	Học, huyện	1 ^{er} bureau Gouvernement	1 Năm
"	52	Trụ, Interprète	10, Pellerin,	1 id.
"	53	Hiệu,	Imprimerie Legros	1 id.
"	51	Phong, Secrétaire,	Imprimerie l'opinion,	1 id.
"	55	Thiệt, Employé,	30, Boulevard Charner,	1 id.
"	56	Linh, Employé,	30, Quai Arroyo Chinois,	1 id.
"	57			1 id.

Ngày	Noi ở	TÊN NGƯỜI MUA	Chợ	Mua BẢO LƯU
HẠT SA-ĐEC				
63		Nguyễn-lân-Quyến, Phó-tổng	Phong-màn	1 id.
HẠT SÓC-TRANG				
64		Lê-quan-Minh	Thom-dôn, Vàm giầy-tho	1 id.
65		Huỳnh-văn-Bửu, cai-tổng	Bình-khánh	1 id.
66		Trần-Ngọc-Bình, phó-tổng	Bình-khánh	1 id.
67		Lương-dức-Ngài, cai-tổng	Bình-hòa	1 id.
68		Trần-văn-Giống, phó-tổng	Bình-hòa	1 id.
HẠT VINH-LONG				
71		Võ-văn-Bài Propriétaire	Hạnh-lâm, Bình-thiên	1 id.
HẠT CHO-LON				
72		Nguyễn-hữu-Thường, cai-tổng	Long-hưng-hà	1 id.
73		Nguyễn-văn-Tịnh hội-dồng	Long-hưng-hà	1 id.

NĂM NHÂM DẦN

(1902)

NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NAM ANNAM	NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NAM ANNAM
1	Dimanche	25	Chúa nhật	16	Lundi	11	Thứ hai
2	Lundi	26	Thứ hai	17	Mardi	12	Thứ ba
3	Mardi	27	Thứ ba	18	Mercredi	13	Thứ tư
4	Mercredi	28	Thứ tư	19	Jeudi	14	Thứ năm
5	Jeudi	29	Thứ năm	20	Vendredi	15	Thứ sáu
6	Vendredi	1	Thứ sáu	21	Samedi	16	Thứ bảy
7	Samedi	2	Thứ bảy	22	Dimanche	17	Chúa nhật
8	Dimanche	3	Chúa nhật	23	Lundi	18	Thứ hai
9	Lundi	4	Thứ hai	24	Mardi	19	Thứ ba
10	Mardi	5	Thứ ba	25	Mercredi	20	Thứ tư
11	Mercredi	6	Thứ tư	26	Jeudi	21	Thứ năm
12	Jeudi	7	Thứ năm	27	Vendredi	22	Thứ sáu
13	Vendredi	8	Thứ sáu	28	Samedi	23	Thứ bảy
14	Samedi	9	Thứ bảy	29	Dimanche	24	Chúa nhật
15	Dimanche	10	Chúa nhật	30	Lundi	25	Thứ hai

Saigon. — Imprimerie-Librairie CLAUDE & C^{ie}.

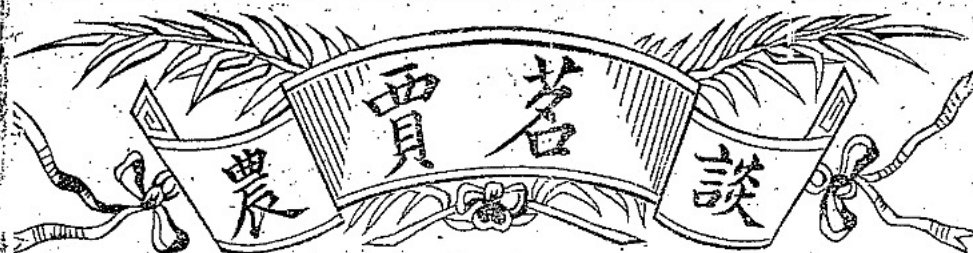
Le Gérant CANAVAGGIO.

NĂM ĐẦU — SỐ THỨ 44

NGÀY 21 THÁNG 5, NĂM NHÂM-DẦN

NGÀY 26 JUIN 1902.

NÔNG-CÔ-MIN-ĐÀM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÀN NHỰT TRÌNH

Người bản quốc
mỗi năm... 5 \$ 00
Người Langsa
cùng ngoại-
quốc... 10 \$ 00.

Tại pháp cùng ngoại quốc 10. 00

CHỦ NHƠN: CANAVAGGIO

SAIGON

ĐƯỜNG LAGRANDE, SỐ 84.

ANNONCES

1^{re} Page le cent... \$ 1 50
2^e Page le cent... \$ 1 00
3^e Page le cent... \$ 0 80
4^e Page le cent... \$ 0 60

LỜI RAO

Ài muốn mua nhựt-trình, hay là in việc chi vào
nhựt-trình thì cứ do Bồn-quản chủ nhơn mà
thương-nghị.

Thương cò luận

(tiếp theo)

Tôi xin tỏ một ít lời có ích cho người nước
chúng ta, xin tôn bằng qui hữu ráng ra
sức giúp nhau cho nên việc.

Đang lúc này thành đạo trắng vu, phong di
tục dịch rồi, xét cho kỹ thì những người học
chữ nho cũng không đông, và chữ langsa
tuy đông người học, chứ sự thiệt giỏi sảo thông
thì không có bao nhiêu. Tuy vậy mà chữ
thời dụng, tôi tưởng một ít năm nữa chữ nho
bớt nhiều, thì chữ tây phải thêm nhiều. Còn

đang lúc này thì chữ quốc-ngữ nhiều người
biết, cũng bởi dễ học, và lại-tiếng thường không
có đều mẫu nhiệm cao xa chi. Vì những cơ
thường dùng là chữ quốc-ngữ và chữ langsa
nên tôi xin tỏ một điều cho chữ qui vị xét và
giúp, là đến xin lập một cái nhà in của người
bản-quốc, in chữ quốc-ngữ, và một ít chữ tây.
Tôi xét cũng hết sức, thì nước chúng ta lúc này
đã quen thuộc về sự dùng thơ từ thiệp, bằng
chữ quốc-ngữ và còn nhiều thứ sách văn: cùng
tuồng thơ truyện chưa in, chẳng những là đó
ây mà thôi, mà lại còn những giấy mực đó dùng
theo việc nhà nước, dặng mà bản cũng lời
nhiều. Vậy xin anh em tôn bằng qui hữu ráng
chịu một người một ít dặng lập nhà in của
người mình, trước là lấy lợi, sau dặng có chỗ
cho đó, cho anh em ta, ai có muốn in sách chi
hay, in rõ không sợ lỗi: ấy là một điều dự lòng
cho anh em ráng làm cho có công việc trước
là vui, sau là có ích. Xin chữ qui hữu vui lòng
gắn sức cho thành công ấy là đều đệ nhứt.

Cách hùn mà lập nhà in :

Lập một nhà in chữ quốc-ngữ chữ langsa, đóng sách số, bán đồ dùng trong văn phòng.

Sở bạc lập nhà in mua máy in và đồ cho đủ dùng về các công việc in và đóng sách, cùng là giấy mực viết, cả thầy ước chừng một muốn đóng thì đủ.

Trong sở một muốn đóng bạc lớn chia ra là hai trăm phần hùn, mỗi một phần là năm chục ngàn bạc.

Sở phần hùn phải đóng một lần : đóng rồi thì gửi cho nhà banqua giữ gìn, hễ khi nào xài sẽ lãnh theo sở bạc cần xài mà thôi. Khi đóng bạc hùn, thì lãnh giấy hùn chắc chắn.

Việc làm của chung phải có sổ sách phân minh, luận bằng thứ tự ; hễ người nào mà lấy mười phần sắp xuống năm phần sắp lên, thì đáng dự vô hội nghị tính toán sổ sách, mỗi sáu tháng nhóm một lần.

Lúc đầu khai đoan, thì có lập một ti để bàn luận hơn thua phải quấy ti này mười người một người làm đầu, một người phó, một người ký lục một người kho bạc, và sáu người hội viên.

Việc làm cách luận đầu có làm tờ vi lãng để lại cho nhớ những lời có ích trong nhà in.

Trong mười người sáng tạo nhà in này đáng hưởng hai phần trong sở bạc lời của nhà in, còn sự lấy phần y theo người hùn thường.

Trong hai trăm phần hùn, người nào mà có hùn, như muốn in đồ chỉ hoặc dùng riêng, hoặc bán riêng, thì đáng bớt giá làm mười phần trong một trăm.

Ái lấy hùn mà muốn thời thì đủ ba mươi năm mới lấy vốnặng, như thời trước hàng ấy thì bán phần mình cho kẻ khác.

Cách tính toán sổ sách sắp đặc thì phủ thác cho mười người sáng tạo đó lo những người hùn khỏi tính đến.

Còn cách tính và nhóm sáu tháng một kỳ, thì trong hai trăm phần hùn hai mươi người đến nhóm thay mặt cho cả hai trăm người ấy, nghĩa là một người trong mười, cách lựa người thay mặt thì tùy theo ý người hùn sẽ bắt thăm mà lựa, theo trường hiện tên người hùn sẽ gửi cho mỗi người một trường, đáng hiểu rồi lựa mà cử.

Xin anh em lớn nhỏ rằng tin nhau mà lập nhà in này là đều cần dùng cho chúng ta lắm. Xin xét một phần có năm chục đóng, sở bạc này cũng không hay nhiều, xin xét mà làm gìn giữ ủng lắm.

Ái có muốn lấy mấy phần xin gửi thư đến, cho bốn quán rồi sẽ gửi giấy hùn đến tại nhà còn bạc hùn sẽ đóng vô nhà thơ.

Đều làm bạc muốn nghe nhiều mà nhiều người hùn, thì ra ít, tuy vậy chỗ đều làm chắc chắn, có làm giấy lập nhà in đưa mặt notaire hay là quan chánh án ; còn sở làm giấy hùn mỗi trường đều có quan án ký tên vào và sở chánh sở trường cũng phải có quan ấy ký tên.

Xin một đều chờ sự gian lận, đầu có muốn gian, cũng khó nổi dan chỗ đáng.

Lương-Dù-Thức, Bần-tre.

Tam-quốc-chỉ tục dịch

(tiếp theo.)

Hồi thứ mười tám.

Thái-sư-Từ đầu vùi Tiêu-bá-Vương,
Hổ-bá-Phù đánh rớt Nghiêm-bạch-Hổ.

Trương-Phi rút gươm muốn tự vận, Huyền-Đức chạy lại ôm, rồi dứt gươm quần xuống đất, nói : « Người xưa nói rằng : anh em như tay chơn, vợ chồng như y phục, y phục rách còn khá vá, tay chơn đứt chẳng khá nối. Ta ba người nơi vương đạo kết nghĩa, chẳng cầu đồng sanh, chính nguyên đồng tử ; nay tuy thành tri và vợ con đã mất rồi, đầu nỏ khiến cho anh em nữa chừng mà bỏ nhau ; thành tri vốn chẳng phải của ta ; còn như gia quyền tuy bị sa, Lữ-Bô ắt chẳng nỡ mưu hại, còn có lẽ thiết kê mà cứu mạng. Hiền-dệ mới làm một phen, đến chỉ mà muốn liều mình vậy. » Nói rồi cả khóc. Quang, Trương đều cảm khóc theo. — Viên-Thuật hay Lữ-Bô dứt Từ-châu rồi, sai người luôn đem đến chỗ Lữ-Bô, hứa cho lương năm muôn học, ngựa 500 con, vàng một muôn lượng, gấm nhiều một ngàn cây ; đáng khiến hiệp công đánh Lưu-Bị. — Bỏ mừng, khiến Cao-Thuận lãnh binh năm muôn chặn đường sau Huyền-Đức. Huyền-Đức nghe đáng tin ấy, nhơn lúc mưa đêm rút binh bỏ Hu-gi mà chạy, tính muốn qua phía đông tới đất Quảng-Lăng. Cao-Thuận đến, Huyền-Đức đã đi. Cao-Thuận với Kỳ-Linh ra mắt nhau, đáng đòi những vật hứa cho đó. Linh nói : « Ông và kéo quân về, dùng tôi ra mắt Chúa-công tôi, rồi sẽ cho. » Cao-Thuận biệt Kỳ-Linh kéo quân về ra mắt Lữ-Bô. thuật dù mấy lời Kỳ-Linh nói. Lữ-Bô lúc đang nghỉ, bỗng có

thơ Viên-Thuật đến. ý thơ nói : « Cao-Thuận tuy có đến, mà Lưu-Bị chưa trừ diệt, hãy chờ bắt được Lưu-Bị rồi, thì sẽ đưa những vật hứa cho đó. » Bỏ giận, mắng Viên-Thuật là đưa thất tín, muốn dây binh đánh đó. Trần-Cung nói : « Chẳng khá, Thuật cứ hiểm dặt Thọ-dương binh đông lương nhiều chẳng khá khinh địch, chỉ cho bằng thỉnh Huyền-Đức về Tiêu-bái, khiến làm người vấy kiến của ta ; chờ một ngày kia sai Huyền-Đức đi tiên phong, lúc ấy trước đánh lấy Viên-Thuật. sau lấy Viên-Thiệu, đáng hoành hành trong thiên hạ vậy. » Bỏ nghe theo lời ; khiến người đem thơ rước Huyền-Đức về. — Huyền-Đức dẫn binh qua bướng đông tới đất Quảng-lăng, bị Viên-Thuật cướp trại hao binh hơn phân nửa, lúc đang trở về gặp người của Lữ-Bô đem thơ, Lưu-Huyền-Đức xem thơ cả mừng. Quang và Trương nói : « Lữ-Bô là dựa không nghĩa, chẳng khá tin nó. » Huyền-Đức nói : « Người đã có tình tốt dãi ta nghi mà làm chi. » Bèn đến Từ-châu. Bỏ Huyền-Đức nghỉ hoặc, khiến người đưa gia quyền về trước. Cam-phu-nhơn và Mã-phu-nhơn ra mắt Huyền-Đức, đều nói những việc Lữ-Bô khiến binh giữ nhà cửa, cầm người chẳng cho vào, lại thường sai kẻ thị-thiếp đưa vật dùng, không để thiếu. — Huyền-Đức nói với Quang và Trương : « Ta rõ biết Lữ-Bô ắt chẳng hại vợ con ta. » Bèn vào thành tạ Lữ-Bô. Trương-Phi giận Lữ-Bô chẳng khứng vào, phụng hai chị dâu đem về trước nơi Tiêu-bái. — Huyền-Đức vào ra mắt lấy tạ Lữ-Bô. Lữ-Bô nói : « Ta chẳng phải muốn cướp thành, nhơn lệnh đệ Trương-Phi ở đây ý say rượu giết người, e có lỗi việc, cho nên đến giữ gìn cho đó vậy. » Huyền-Đức nói : « Bị muốn nhường cho anh đã lâu vậy. » Bỏ làm bộ nhường lại cho Huyền-Đức ; Huyền-Đức hết sức từ, trở về đồn binh nơi Tiêu-bái. Quang và Trương trong lòng bất bình Huyền-Đức nói : « Ép mình thủ phận đáng chờ thời trời, chẳng khá tranh với mạng vậy. » Lữ-Bô khiến người đưa lương gạo lụa vải, từ đây hai nhà hòa hảo ; không chuyện chi nói. — Nói về Viên-Thuật, dãi yên tướng sĩ nơi Thọ-dương, có người phi báo rằng : Tôn-Sách đánh quan Thái-thủ Lục-Khương nơi Lưu-giang đáng thắng mà về. — Thuật kêu Sách đến ; Sách lấy nơi dưới nhà, hỏi việc mệt nhọc rồi khiến ngồi yên ấm. Nguyên lấy Tôn-Sách từ phòn cha rồi về ở đất Giang-nam, lẽ kẻ hiền chuộc kẻ sĩ, sau

nhơn Đào-Khiêm với người cậu là Ngô-Kiến Thái-thủ đất Đơn-dương chẳng hòa, bèn đem mẹ và cả nhà về ở đất Khúc-a ; còn mình thì qua đất Viên-Thuật. Thuật yêu lắm, thường than rằng : « Trời khiến Thuật có con như Tôn-Lang ; sau khi thác rồi cũng không hơn chi. » Mới khiến làm chức Hoài-ngĩa Hiệu-húy, dẫn binh đánh Kinh-huyện, Thái-sư Tô-Lang, đáng thắng. — Thuật thầy Sách mạnh lại khiến đánh Lục-Khương, nay cũng đáng thắng mà trở về. — Ngày ấy tang-liên, Sách về dinh trại, thầy Thuật lễ đãi mình nơi trong tiệc rất ngạo, trong lòng buồn bực, bèn đi chơi trong sân, lúc có trăng ; nhơn nhớ cha là Tôn-Kiến anh hùng như vậy, đến nay phận mình trôi nổi, nghĩ đến đều đó bèn khóc rống lớn lên. Bỗng thấy một người ở ngoài đi vào cười lớn nói : « Bá-Phù chuyện chi như vậy, Tôn-Công lúc còn sống thường hay dùng ta, nay tướng-quân nếu có việc chi chẳng quyết, sao không hỏi ta, lại để khóc một mình vậy. » Sách xem đó là người họ Châu tên Trị tự là Quân-Lý ở đất Đơn-Dương gốc là người Chương-nhơn. Khi trước theo làm quan tòng-sự với Tôn-Kiến. Sách lau nước mắt mới người ấy nói rồi nói : « Sách mãi khóc ấy là hờn mình chẳng đáng nổi cái chỉ của cha vậy. » — Trị nói : « Tướng quân sao chẳng thưa với Viên-công-Lộ, mượn binh qua đất Giang-dông, giả danh rằng cứu Ngô-Kiến, thiết toan đại nghiệp, để chi khôn nơi dưới tay người lâu vậy. » Trong lúc đang thương-nghĩ bỗng có một người vào mà nói rằng : « Việc của các ông mưu đó tôi đã hay, trong tay tôi có trăm người kẻ thù hạ rống mạnh, vậy tôi tạm giúp cho Bá-Phù, tỷ như sức một ngựa. » Sách xem người ấy là Mưu-sĩ của Viên-Thuật, người ở đất Nhữ-dương, huyện Tê-dương, họ Lữ tên Phạm tự Tử-hoành. Sách cả mừng mới ngồi đợi nghị chung. Lữ-Phạm nói : « Chính e Viên-công-Lộ chẳng khứng giúp binh. » Sách nói : Ta có ngọc tỷ truyền quốc của cha ta mặt để lại, dùng đó để làm của tin có đáng không. Phạm nói : « Công-Lộ muốn cho đáng của ấy đã lâu, nay dùng ngọc ấy cho người cầm mà làm tin, ắt khứng phát binh. » — Ba người kẻ nghị đã định, ngày thứ Sách vào ra mắt Viên-Thuật khóc lạy nói : « Thù cha chẳng đáng trả, nay cậu là Ngô-Kiến bị quan Thù-sư Trương-châu Lưu-Điều sở-bức, mẹ già và gia tiên của Sách đều ở đất Khúc-a ắc

phải bị hại; Sách giám mượn búng binh và ngân qua sông cứu nạn, dâng thăm mẹ, e Minh công chẳng tin, có ngọc tỷ của cha để lại, xin quyền, đồ làm của tin ». Thuật nghe nói có ngọc tỷ, lấy ra mà xem cả mừng nói rằng: « Ta chẳng phải là câu ngọc tỷ này, nay và quyền để lại đây ta cho mượn binh ba ngàn, ngựa năm trăm con, người binh định rồi khá mau về đây. Người chức vị thấp thôi khó dữ quyền lớn, ta biểu lâu cho người lãnh làm Chiềch-hoành Hiệu-hứ Điện-khầu Tướng-quân, nội trong ngày nay lãnh binh đi đi ». Sách lấy tạ bên dân quân mã, dải lãnh Châu-Trì, Lữ-Phạm và mây tướng cũ, Triệch-Phổ, Huỳnh-Cái, và Hàng-Đương, lựa ngày giã binh.

(Sau sẽ tiếp theo)

CANAVAGGIO

Hoàng-Thiên bắt phụ hảo tâm nhơn.

Cuộc thế phân vân, tang diến thương hải, hết lời li loạn rồi, binh định nhơn dân, Tân-Trêo quân hạt, thiên hạ đều lạc nghiệp an cư. Có tên Nguyễn-Sanh, người tỉnh An-giang, huyện Đổng-xuyến (1), vẫn là con nhà thờ gia, lúc nhỏ theo thầy học tập văn chương được 14 tuổi mới thôi nhu học, sang qua Thời tự: học được 4 năm, học sách, vào nhà học soạn, gần được hai năm, bởi vận người chưa đặt nên khiến cho người cha là Nguyễn-Ông, ở nhà nhâm bệnh. Khi anh ta - được tin cha đau, mới xin phép thầy đứng về thăm: thấy không cho, cực chẳng đã phải đi lên về nhà vì không rõ bệnh cha khinh hay trọng, về hơn một tháng, đến lúc cha mạnh, thì anh ta lật đật, từ cha mẹ mà vào trường, đến nơi sở học, trò thầy đã bỏ tên rồi, anh ta khóc mà trở về và than rằng: « Thiên hỡi! Thiên hỡi! Bất tử ngã hàng nhơ, hà sử gian nan chỉ thạm. » Khi về nhà rồi, thì cứ ăn thường thù phận, Thần tình mộ khan; thờ cha kính mẹ chẳng giám sai ngoa, từ đây vận nhả càng ngày càng suy, ông Nguyễn-Ông thì già yếu bệnh hoạn hoai, nên anh ta bởi rồi chẳng biết làm thế nào cho có tiền mà nuôi dưỡng cha mẹ, bởi con nhà học trò yêu đuối; may nhờ có bà mẹ là Đặng-

(1) Đây giờ cái là Tân-châu-phủ.

Thị, tuy tuổi đã Tri-Thiên mặt lòng, chớ cũng còn sức bán buôn mà độ nhật, đỡ qua ngày tháng vắng. — Vừa được một năm, có người muốn mượn Nguyễn-Sanh đi làm Tài-phủ, mỗi tháng cho chừng 9, 10 nguyên bạc. Thường con nhà nghèo, hễ ai kêu đi làm có tiền thì lật dật chịu đi, từ anh ta có công việc làm rồi, thì mỗi tháng lương tiền đều đem đủ về cho mẹ, bà lấy đó mà buôn bán và nuôi dưỡng cha già; còn anh ta thì cứ giữ bốn phận, làm việc cần cân siêng năng đến nỗi người chủ tiệm đem lòng thương, và tin cậy như con em trong nhà. Thuở ấy trong làng có một bà già tên là Trần-Ấu, ở góa buôn bán mà nuôi con, bà ấy có 7 con chết ba còn bốn; ba gái một trai, con gái lớn tên là Văn-Thị, con thứ Văn-tử-Nương, con kẻ đó Văn-thật-Nương, còn con trai út tên là Văn-bác-Lang; năng Văn-Thị đã được 18 tuổi rồi, mà tánh thiệt thà, ăn ở nhỏ nhen nề na điệu dàng, công dụng ngòn dư dả. — Bữa kia Nguyễn-Sanh đi giáo chơi ngan qua quán, liếc thấy nàng Văn-Thị đang ngồi trong quán mà bán hàng, coi điệu dáng thì khen thầm rằng: « đời này, đâu có người con gái ăn ở đáng như vậy », anh ta bèn giả đồ vào quán mà mua đồ, đứng coi tình ý nàng ấy, khi vào tới nói thì nàng Văn-Thị đứng dậy chào hỏi khoan thai rằng: « Chẳng hay người muốn mua chi? Anh ta mắt cứ nghe ngào, chẳng biết mua chi mà trả lời; mấy dầu ngó thấy trong rổ hàng của chị ta có một cái hoa hường còn tươi tốt lắm, bèn mượn cớ ấy mà hỏi chị ta rằng: « Tôi muốn mua hoa hường của cô, chẳng hay cô có muốn bán chăng? » Chị ta cười mà trả lời điệu ngọt rằng: « Sao không bán, hễ hoa mới nở còn đương tươi tốt thì phải bán, nếu không, để tàn rồi có ai mà mua cho mình, nhưng mà hoa này tuy không lấy chỉ chỗ quý bầu mọng dẫu, song cũng lựa người mà bán. » Anh ta nghe hiểu ý, liền vọt miệng hỏi ngay rằng: « ước như tôi mua có bán chăng? » Nàng Văn-Thị mắt cứ tím tím, hơi lâu mới trả lời rằng: « Được đức hạnh như người mua mà không bán chớ còn để mà đợi ai, nhưng vậy người có muốn mua thì xin hỏi mẹ tôi, chớ tôi không dám tự chuyên một mình. » Nghe qua lời nàng Văn-Thị nói, đẹp ý vừa lòng, chớp lấy đề bụng, về nhà trần trọc tự tưởng nàng Văn-Thị luôn, mà chẳng giám cho cha mẹ hay. — Còn vợ chồng ông Nguyễn-Ông nhà tuy đã

nghèo rớt, mà thầy con có tánh hiền hạnh và biết lo làm ăn thì mừng; lúc rảnh việc nhà thì hai ông bà mới bàn luận cùng nhau rằng: « nay vợ chồng ta đã già yếu hơn bảy mươi tuổi rồi, mà có một thằng con trai, mà nó thì còn thơ ấu lắm, nếu lão với mù mà có một mai đi rồi, thì nó biết lấy ai mà nương dựa; vả lại sách có câu: (Nam đại bất hôn, như liệc mã vô cường); mà nay nó đã 20 tuổi rồi, vậy thì mẹ coi chỗ nào từ tề xứng đáng, giàu nghèo chẳng nề chi, miễn là cái nhà cho biết đều thì đủ, đừng mà lo cưới vợ cho nó, trước là cho tận mặt già, sau nữa chẳng may mà tôi với bà có khi thế đi rồi thì con nó đã có đôi bạn sẵn, nó làm ăn với nhau, thì tôi cũng đành nhắm mắt vậy. » khi ông bà bàn luận vừa xong liền kêu Nguyễn-Sanh mà nói rằng: « Nay cha mẹ đã gần đất xa trời rồi, mà con thì còn thơ ấu, chẳng may cha mẹ có trăm tuổi rồi, thì con ở lại bơ vơ một mình; nên cha mẹ muốn kiếm vợ cho con, cho đủ đôi đủ lứa mà làm ăn cho kiếp chúng kiếp bạn, chẳng biết bụng con tính làm sao? »

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-CHÍNH-Sắt, Bạc-liêu.

LỜI RAO

NHÀ IN VÀ NHÀ BÁN SÁCH CỦA

ÔNG CLAUDE VÀ CÔNG-TI

Ở đường Catinat, số 199 và 123.

Có bán các thứ thơ chữ quốc-ngữ và thơ Lục-Vân-Tiên mới in lần thứ năm, giá một cuốn là sáu cái bạc, (0\$60) ai muốn mua thì đến tại nhà bán sách mà mua, còn những quan có ở xa hạp mà muốn mua thì xin phải gởi thơ và mandat poste, nói trong thơ để chỗ ở và tên họ cho rõ ràng, thì ông CLAUDE, sẽ gởi chỗ lập tức chẳng sai.

Quảng văn thi cuộc.

(cuộc thứ nhất)

Nay muốn mở một cuộc thông đồng cho văn nhơn tài từ xa gần vui chơi với nhau cho để. Tuy xa cách mặt dẫu, chớ cũng đồng thanh khi.

Xưa nay, ai này đều biết bài thơ « Lão-kị quy » là hay, không ai họa lại được cho bằng. Vậy nay đối, ngược lại ra để như sau này mà làm thử coi có hay chăng.

« Thanh ny hồi tục »

Xin chớ dai nhon tài từ rảnh làm chơi vãn chi cũng được, làm rồi xin biên ra ký tên cùng để chỗ ở, bỏ vào thơ gởi cho M. Hué, thầy giáo trường Béc-tre, sẽ ra công khảo, mời những kẻ lão thành văn nhơn tài từ nhóm lại duyệt coi sắp theo thứ lớp. Ba bài, thứ nhất, thứ nhì, thứ ba sẽ biên gởi xin in vào Nhựt-trinh cho chư qui-viên nhàn lãm.

Lại thấy ấy sẽ kính gởi cho ông chủ bút bài thơ thứ nhất một bộ sách coi chơi, lấy tình con nhà mẹ điệu với nhau.

MUTUELLE de FRANCE et des COLONIES

CÔNG-TI BẢO HIỂM NHƠN MẠNG

Bên nước Đại-pháp và trong các xứ thuộc địa
(LA MUTUELLE DE FRANCE ET DES COLONIES.)

Cáo bạch.

Ông Le Bret, là quản-lý Công-ti ở tại Saigon, đường Bonnard số 39, xin kính rao cho thiên-hạ được hay rằng có một mình ông ấy có quyền phép đại-lý, cho công-ti trong Nam-kỳ và nước Cao-mên mà thôi. Ấy vậy, xin những người có cang dự đến việc lợi ích trong Công-ti, phải phòng-ngừa kẻ lộng quyền lấy thanh giá của Công-ti mà đến khuyến-lơn cho thiên-hạ lầm theo các việc lý tài trái trong qui chế chương trình của Công-ti.

Cáo Bạch.

Người đau mới mạnh, kẻ công việc nhiều, người hay đi săn bắn, kẻ có chí cầu du, người hay suy nghĩ cùng kẻ yêu gầy, mà muốn phục hồi nguyên lực thì phải uống thứ thuốc hiệu Glycéro-kola hay là Glicéro-Arsenié của thầy Henry Muré. Bán tại tiệm thầy Béranguier ở Saigon mỗi ve giá bốn quan năm tiền tây, còn mua một lược hai ve thì giá tám quan.

BỘN QUÁN CẢN TÍN

Bộn quán kinh ít lời trước kiêu lời với chư quý hữu, sau xin trấn tĩnh cho rõ lẽ dục trong: Nhứt trình Nông-cỏ-mĩn-đam lập từ 1^{er} aoút 1901, đến nay, cũng gần giáp một năm, nhờ ơn của các quý-hữu mua mà xem dặng ba trăm hai mươi lăm vị. Xin chư quý hữu xét coi anh em chúng tôi, chẳng những lỗ công mà thôi, mà lại lỗ tiền nữa. Tuy vậy mà đều làm hữu ít cho người, thì anh em chúng tôi đều lỗ công đều lỗ tiền, cũng chẳng mỗi chi, nguyên làm sao cho đến thành sự cho người mới thôi. Thương ôi! Chẳng những là ít người muốn xem mà thôi, mà lại trong số ba trăm hai mươi lăm người mua, thì có hai trăm lẻ đã trả tiền. Xin coi như vậy thì hẹp cho chúng tôi lắm.

Nay chúng tôi xin dam trộn những chư vị chưa trả vô, nhứt trình này, dặng nhắc cho nhớ rõ, rằng gởi bạc đến cho bộn quán, dùng mà xài dở kéo lỗ nhiều lắm. Xin chớ phiền sao mà hỏi tiền, vì thiếu và lỗ nên phải hỏi.

NGÀY	N ^o D ^o NDAN	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
HẠT TRA-VINH				
1 ^{er} Aoút 1901	1	Điêu, hội đồng	Hòa-hảo	1 Năm
"	2	Son-Phích, cai-tổng	Bình-hóa	1 id.
"	3	Nguyễn-ngọc-Long, cai-tổng	Ngải-thập	1 id.
"	4	Võ-vân-long, cai-tổng	Bình-khánh-thượng	1 id.
"	5	Nguyễn-khắc-Thành, cai-tổng	Bình-phước	1 id.
"	6	Nguyễn-vân-Hội, cai-tổng	Ninh-thuận	1 id.
"	7	Tăng-Rất, cai-tổng	Đại-dư, Ngải-long-thượng	1 id.
"	8	Thạch-kim, cai-tổng	Hiệu-tử	1 id.
"	9	Hồng-khánh-Vân, phó-tổng	Tiêu-cán	1 id.
"	10	Nguyễn-vân-Búc, cai-tổng	Hưng-nhơn, Ngải-long-thượng	1 id.
"	11	Trần-vân-Tập, phó-tổng	Trà-phước-thượng	1 id.
"	12	Trang-vân-Chữ, cai-tổng	Thanh-nguyên	1 id.
"	13	Son-Keo, cai-tổng	Kỳ-la	1 id.
"	14	Hồ-vân-Trạch, cai-tổng	Trường-lộc	1 id.
"	15	Phạm-ngọc-Châu, phó-tổng	Long-thế, Bình-trị-hà	1 id.
"	16	Phạm-vân-Lôi, hương-sư	An-tĩnh, Thạch-hòa-trung	1 id.
"	17	Nguyễn-vân-Phước, hương-chủ	Cầm-huê, Bình-hóa	6 tháng
"	18	Trần-ngọc-Chương		
HẠT MY-THO				
1 ^{er} Aoút 1901	19	Đoàn-vân-Phú, Interprète	Tribunal	1 Năm
"	20	Đoàn-công-Luân, propriétaire	Mỹ-chánh, Thanh-phong	1 id.
"	21	Nguyễn-vân-Bình, hội-dồng	Phong-phú	6 tháng
"	22	Ngô, cai-tổng	Lợi-Thuận	1 Năm
"	23	Hý, huyện	Caibê	1 id.
"	24	Tông, Interprète	Commissariat	1 id.

NGÀY	N ^o D ^o NDAN	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
HẠT RACH-GIA				
1 ^{er} Aoút 1901	61	Chiêu, thôn-trưởng	E. V.	1 Năm
HẠT CÁN-THO				
1 ^{er} Aoút 1901	25	Võ-vân-Hương, hương-cá	Mỹ-khánh, Định-bảo	1 Năm
"	26	Bùi-hữu-Thoại, hương-thần	Nhơn-nghĩa, id.	1 id.
"	27	Nguyễn-thành-Trị, hội-dồng thăm-án	Nhơn-ai, id.	1 id.
"	28	Trần-thiện-Quê, hội-dồng	Trà-nóc	1 id.
"	29	Thưc, Secrétaire	Perception	1 id.
"	30	Võ-vân-Huỳnh	Trần	1 id.
HẠT GỖ-CÔNG				
1 ^{er} Aoút 1901	33	Dương-vân-Vạng, secrétaire	Inspection	1 Năm
HẠT BA-RIA				
"	34	Bùi-thành-Liêm, hội-dồng	Long-diên	1 Năm
"	35	Trần-quan-Thuần, huyện	E. V.	1 id.
"	36	Thiệu, secrétaire	E. V.	1 id.
"	37	Trần-vân-Hùng, cai-tổng	Phước-hưng-thượng	1 id.
"	38	Đước, phủ	E. V.	1 id.
HẠT GIA-ĐÌNH				
"	39	Nhơn, secrétaire	id.	1 Năm
"	40	Phan-quan-Chân, secrétaire	id.	1 id.
"	41	Phạm-hữu-Thành, id.	id.	1 id.
"	42	Nguyễn-vân-Quyên, cai-tổng	Long-vĩnh-hạ	1 id.
"	43	Nguyễn-lộc-Trình, cai-tổng	An-thành	6 tháng
"	44	Xã-trưởng	Lính-chiếu-tây; An-diên, Thủ-đức	1 Năm
HẠT BEN-TRE				
"	45	Nguyễn-quân-Quôn, hội-dồng	Bảo-đức	1 id.
"	46	Đoàn-vân-Song, cai-tổng	Minh-thiện	6 tháng
"	47	Nguyễn-kien-Hộ, xã-trưởng	An-thành, Minh-dạo	1 Năm
"	48	Nguyễn-tương-Hưng, phó-tổng	Minh-dạo	1 id.
"	49	Phạm-trình-Tướng, cai-tổng	Minh-quốc	3 tháng
THÀNH SÀI-GON				
"	50	Học, huyện	1 ^{er} bureau Gouvernement	1 Năm
"	51	Tru, Interprète	10, Pellerin	1 id.
"	52	Hiệu	Imprimerie Legros	1 id.
"	53	Phong, Secrétaire	Imprimerie l'opinion	1 id.
"	54	Thiet, Employé	30, Boulevard Charner	1 id.
"	55	Linh, Employé	50, Quai Arroyo Chinois	1 id.

NÔNG CỐ MĨN ĐÀM

NGÀY	Nº ĐƠN	TÊN NGƯỜI MUA	CHỖ Ở	MUA BAO LÂU
HẠT SA-DEC				
63		Nguyễn-tân-Quyến, Phó-tổng	Phong-mâm	1 id.
HẠT SCC-TRANG				
64		Lê-quan-Minh	Thom-dôn, Vàm giầy-tho	1 id.
65		Huỳnh-vân-Bửu, cai-tổng	Bình-khánh	1 id.
66		Trần-Ngọc-Bình, phó-tổng	Bình-khánh	1 id.
67		Lương-dức-Ngài, cai-tổng	Bình-hòa	1 id.
68		Trần-vân-Gồng, phó-tổng	Bình-hòa	1 id.
HẠT VINH-LONG				
71		Võ-văn-Bái Propriétaire	Hanh-lâm, Bình-thiến	1 id.
HẠT CHO-LON				
72		Nguyễn-hữu-Thường, cai-tổng	Long-hưng-hạ	1 id.
73		Nguyễn-văn-Tịnh, hội-dồng	Long-hưng-hạ	1 id.

Từ nhà kho Quán Ven Đường

NĂM NHÂM DÂN (1902)

NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NAM ANNAM	NGÀY LANGSA	THANG SAU LANGSA	NGÀY ANNAM	THANG NAM ANNAM
1	DIMANCHE	25	CHUỖA NHỰT	16	Lundi	11	Thứ hai
2	Lundi	26	Thứ hai	17	Mardi	12	Thứ ba
3	Mardi	27	Thứ ba	18	Mercredi	13	Thứ tư
4	Mercredi	28	Thứ tư	19	Jeudi	14	Thứ năm
5	Jeudi	29	Thứ năm	20	Vendredi	15	Thứ sáu
			Tháng năm Annam	21	Samedi	16	Thứ bảy
6	Vendredi	1	Thứ sáu	22	DIMANCHE	17	CHUỖA NHỰT
7	Samedi	2	Thứ bảy	23	Lundi	18	Thứ hai
8	DIMANCHE	3	CHUỖA NHỰT	24	Mardi	19	Thứ ba
9	Lundi	4	Thứ hai	25	Mercredi	20	Thứ tư
10	Mardi	5	Thứ ba	26	Jeudi	21	Thứ năm
11	Mercredi	6	Thứ tư	27	Vendredi	22	Thứ sáu
12	Jeudi	7	Thứ năm	28	Samedi	23	Thứ bảy
13	Vendredi	8	Thứ sáu	29	DIMANCHE	24	CHUỖA NHỰT
14	Samedi	9	Thứ bảy	30	Lundi	25	Thứ hai
15	DIMANCHE	10	CHUỖA NHỰT				